

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 14/2024/TT6/TB-CBTT

V/v: Nghị quyết, biên bản và các tài liệu của
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, H. Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang

Điện thoại: 0901.225.777

Fax: (0292) 3730 998

Email: sales@tienthinh.vn

Website: tienthinh.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Tô Thái Thành

Địa chỉ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901.225.777 Fax: (0292) 3730 998

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh công bố thông tin về Nghị quyết, biên bản và các tài liệu được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.

3. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/06/2024 tại đường dẫn: <http://www.tienthinh.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi cam kết các công bố thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố thông tin.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết, Biên bản và tài liệu được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;



Tô Thái Thành

Số: 01/2024/TT6/NQ-ĐHĐCĐ

Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2024/TT6/BBH-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh ngày 28/06/2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc

Đại hội thống nhất thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-BTGD ngày 05/06/2024, cụ thể:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 như sau:

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+/-)
1	Tổng giá trị tài sản	373.036	383.536	2,81%
2	Doanh thu thuần	312.986	298.510	-4,63%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	15.535	8.236	-46,98%
5	Lợi nhuận khác	-803	407	-150,68%
6	Lợi nhuận trước thuế	14.732	8.643	-41,33%
7	Lợi nhuận sau thuế	13.975	8.099	-42,05%
8	Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá) (*)	-	21% (*)	-

b. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024:

- Doanh thu thuần: 302 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,5 tỷ đồng.



Kế hoạch chia cổ tức: Căn cứ theo tình hình kinh doanh thực tế đề trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận năm 2024.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-HĐQT ngày 05/06/2024.

Điều 3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-BKS ngày 05/06/2024.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ theo tờ trình số 01/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua mức phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 theo tờ trình số 02/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Điều 6. Thông qua Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo tờ trình số 03/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Điều 7. Thông qua việc chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và/hoặc kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2024 của CTCP Tập đoàn Tiên Thịnh theo tờ trình số 04/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Điều 8. Thông qua giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người liên quan

Đại hội thống nhất thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh với người nội bộ và người có liên quan theo tờ trình số 05/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Điều 9. Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo tờ trình số 06/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.

Điều 10. Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua

Đại hội thống nhất thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua tờ trình số 07/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.



Điều 11. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết được Đại hội nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



PHẠM TIÊN HOÀI

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN THỊNH

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh có trụ sở chính đặt tại Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300254045 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 03/12/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 24/11/2023, được khai mạc vào lúc 08 giờ thứ sáu ngày 28/06/2024 tại trụ sở Công ty địa chỉ Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang trên cơ sở vốn điều lệ 205.458.000.000 đồng.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Ông Phạm Tiến Hoài thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu các Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.
- Bà Lê Thị Mỹ Xuyên – Phó phòng kinh doanh đọc báo cáo kết quả kiểm tra các cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội theo đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự: 56 cổ đông
- Tỷ lệ cổ phần đại diện và sở hữu của cổ đông tham dự: 14.700.676 cổ phần chiếm tỷ lệ 71,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông đã được tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ông Phạm Tiến Hoài thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa:
 - Ông Phạm Tiến Hoài - Chủ tọa đoàn
 - Ông Tô Thái Thành - Thành viên
 - Ông Trần Hà Giang - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa Đoàn như trên để chủ trì Đại hội với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

- Đoàn Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu tại Đại hội:



Ban Thư ký:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hân - Trưởng Ban
2. Bà Bùi Thị Ngọc Hân - Thành viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Bà Lý Bảo Trân - Trưởng ban
2. Bà Dương Thị Út - Thành viên
3. Bà Lê Thị Mỹ Xuyên - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như trên với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

5. Ông Phạm Tiến Hoài, Chủ tọa đoàn đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Phạm Tiến Hoài thay mặt Đoàn Chủ tọa giới thiệu và thông qua Nội dung chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội như trên với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành
2. Ông Phạm Tiến Hoài thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc, Quy chế biểu quyết tại Đại hội. Theo đó Đại hội biểu quyết thông qua:
 - Quy chế làm việc tại Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành
 - Quy chế biểu quyết tại Đại hội: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành
3. Đoàn chủ tọa trình bày các Tờ trình liên quan:
 - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023;
 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024;
 - Tờ trình về mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và/hoặc kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2024;
 - Tờ trình về kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024;
 - Tờ trình về Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua;



4. Thảo luận và tóm tắt các ý kiến phát biểu tại Đại hội:

Tóm tắt một số vấn đề được các cổ đông đưa ra thảo luận tại Đại hội như sau:

STT	Nội dung cổ đông hỏi	Phản hồi của Công ty
1	<p>Cổ đông Lê Quang Hùng đặt câu hỏi:</p> <p>- Công ty đã đăng ký hoàn tất trở thành Công ty Đại chúng vào năm 2023, vậy kế hoạch niêm yết và đăng ký giao dịch trong thời gian tới như thế nào, tình hình triển khai việc niêm yết, đăng ký giao dịch ra sao.</p>	<p>Vào ngày 04/07/2023, Công ty đã được UBCK NN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng. Ngay sau đó Công ty đã triển khai các thủ tục để tiến hành đăng ký giao dịch trên Thị trường giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom): Ngày 11/04/2024, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có công văn yêu cầu Công ty bổ sung hồ sơ về việc đăng ký giao dịch của Công ty.</p> <p>Ngày 19/04/2024, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 04/2024/GCNCP-VSDC ngày 19/04/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) về việc CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại VSDC, mã chứng khoán là TT6.</p> <p>Đến nay HĐQT liên tục chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc cũng như bộ phận chuyên môn làm việc khẩn trương, chính xác và đầy đủ với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCK HN) để bổ sung hồ sơ về việc đăng ký giao dịch Upcom cho SGDCK HN đúng và đủ theo quy định. Dự kiến trong quý 3/2024, sẽ hoàn tất việc đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom.</p> <p>Sau khi đăng ký giao dịch trên Upcom và đến khi đủ điều kiện để niêm yết trên sàn Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (Hose) thì Công ty sẽ tiếp tục xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để làm thủ tục niêm yết lên sàn Hose. Việc chuyển sàn sẽ giúp hình ảnh của Công ty trên thị trường chứng khoán, nhà đầu tư được nâng cao, mang lại nhiều hiệu quả tích cực trong việc thu hút vốn đầu tư, song song với đó đòi hỏi Công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro cũng phải được giám sát chặt chẽ.</p>
2	<p>Cổ đông Vũ Thị Kim Chi hỏi:</p> <p>Kế hoạch chia cổ tức của</p>	<p>Hoạt động kinh doanh của Công ty trong các năm vừa qua tuy có lãi nhưng Công ty hiện đang tập trung</p>

54
G
PH
ĐC
TH
IAU

Công ty cho năm 2024 và các năm sau như thế nào?	nguồn tài trợ cho hoạt động kinh doanh nên việc chia cổ tức của Công ty chưa được quyết định con số cụ thể trong năm 2024. Đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phương án chia cổ tức cho năm 2024. Về kế hoạch chia cổ tức trong thời gian tới, sau giai đoạn đầu tư, hoạt động kinh doanh của Công ty đi vào ổn định, Công ty sẽ trình Đại hội cổ đông phương án chia cổ tức cụ thể theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong đó bao gồm cả việc chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu, đồng thời tiến đến việc tạm ứng cổ tức trong năm tương tự như các Công ty đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.
--	---

5. Các Nghị quyết của Đại hội:

Sau khi thảo luận, các cổ đông tham dự đã nhất trí quyết nghị từng nội dung được trình tại Đại hội như sau:

Tính đến thời điểm kiểm phiếu, tổng số cổ đông trực tiếp và uỷ quyền tham dự là 56 cổ đông, tương ứng với 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,55% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc

Đại hội biểu quyết thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-BTGD ngày 05/06/2024, cụ thể:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 như sau:

Dvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+/-)
1	Tổng giá trị tài sản	373.036	383.536	2,81%
2	Doanh thu thuần	312.986	298.510	-4,63%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	15.535	8.236	-46,98%
5	Lợi nhuận khác	-803	407	-150,68%
6	Lợi nhuận trước thuế	14.732	8.643	-41,33%
7	Lợi nhuận sau thuế	13.975	8.099	-42,05%

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

8	Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá) (*)	-	21% (*)	-
---	-------------------------------	---	---------	---

b. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024:

- Doanh thu thuần: 302 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,5 tỷ đồng.

Kế hoạch chia cổ tức: Căn cứ theo tình hình kinh doanh thực tế đề trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-HĐQT ngày 05/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động



năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo báo cáo số 01/2024/TT6/BC-BKS ngày 05/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ theo tờ trình số 01/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua mức phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 theo tờ trình số 02/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.



Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 6: Thông qua Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo tờ trình số 03/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 7: Thông qua việc chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và/hoặc kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2024 của CTCP Tập đoàn Tiên Thịnh theo tờ trình số 04/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

1025
ÔNG
Ô PH
ÁP Đ
NT
H HẢI

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 8: Thông qua giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người liên quan

Đại hội biểu quyết thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh với người nội bộ và người có liên quan theo tờ trình số 05/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 54 cổ đông đại diện cho 4.314.586 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 54 cổ đông đại diện cho 4.314.586 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Các cổ đông có lợi ích liên quan không được biểu quyết nội dung theo tờ trình số 05/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024. Các cổ đông không được biểu quyết gồm:

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần không biểu quyết
1	Phạm Tiến Hoài	10.336.090	10.336.090
2	Trần Hà Giang	50.000	50.000

Nội dung 9: Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo tờ trình số 06/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

T
A
Đ
H

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 10: Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua

Đại hội biểu quyết thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua từ trình số 07/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

Hợp lệ: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không hợp lệ: 0 cổ đông đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tán thành: 56 cổ đông đại diện cho 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 cổ đông, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội

Đại diện ban thư ký Đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết công khai tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với 14.700.676 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tại Đại hội.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh được lập hồi 11 h15' ngày 28/06/2024.

15
4
N
H
ING

7. Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 06 năm 2024.

BAN KIỂM PHIẾU

THỦ KÝ CUỘC HỌP

CHỦ TỌA



Lý Bảo Trân

Trần Thị Ngọc Hân

Phạm Tiến Hoài

C.T.C.P

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024**

1. Đánh giá chung tình hình thực hiện kinh doanh CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh năm 2023:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+/-)
1	Tổng giá trị tài sản	373.036	383.536	2,81%
2	Doanh thu thuần	312.986	298.510	-4,63%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	15.535	8.236	-46,98%
5	Lợi nhuận khác	-803	407	-150,68%
6	Lợi nhuận trước thuế	14.732	8.643	-41,33%
7	Lợi nhuận sau thuế	13.975	8.099	-42,05%
8	Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá) (*)	-	21% (*)	-

- Trong năm 2023, giá nguyên liệu, hàng hoá trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có nhiều diễn biến thất thường. Sức mua trong nước và quốc tế suy giảm trong bối cảnh chi phí gia tăng khiến tỷ trọng chi phí sản xuất kinh doanh trên doanh số của Công ty tăng so với cùng kỳ năm 2022. Với những khó khăn trên, tuy nhiên HĐQT cũng như Ban TGD đã nỗ lực hết mình để duy trì sản xuất kinh doanh, tìm kiếm các nguồn khách hàng mới, với những nỗ lực đó doanh số của Tiến Thịnh. Trong năm 2023, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty lần lượt đạt 298,5 và 8,1 tỷ đồng, tương đương 90,46 % và 47,68% kế hoạch của năm 2023.
- Năm 2023, sức mua tại thị trường trong nước cũng như quốc tế giảm mạnh; trong khi đó giá nguyên liệu trái cây diễn biến thất thường, nguồn vốn kinh doanh bị khó khăn thời điểm đầu năm. Vì vậy công ty đã hạn chế phát triển sản phẩm trái cây tươi, tận dụng lợi thế có nhiều kinh nghiệm, đối tác và bạn hàng trong lĩnh vực nước ép trái cây, Ban Điều hành đã chỉ đạo các bộ phận tập trung đẩy mạnh phát triển sản phẩm nước ép trái cây, cả mảng phân phối và chế biến nước ép trái cây nhằm tạo dòng tiền và doanh số cho Công ty. Tuy nhiên với các sản phẩm chế biến, để có thể cạnh tranh trong điều kiện khó khăn của năm 2023, Công ty đã phải điều chỉnh giảm giá bán đối với các sản phẩm chủ lực: nước ép chanh dây, nước ép tắc... dẫn



đến biên lợi nhuận của chế biến nước ép trái cây giảm mạnh chỉ đạt 9,91% so với 25,61% của năm 2022. Đồng thời trong năm có một vài sự cố về chất lượng sản phẩm, cụ thể thành phẩm chanh dây cô đặc có thêm đường, giá trị acid của chanh dây cô đặc thấp hơn COA và các sự cố khác đã làm ảnh hưởng đến doanh số và lợi nhuận của Công ty.

- Về sản phẩm trái cây sấy dẻo vẫn tiếp tục duy trì được hiệu quả kinh doanh và phát triển mạnh trong năm 2023, đơn hàng được duy trì ổn định trong đó chủ lực là sản phẩm xoài sấy dẻo được sự tin cậy của khách hàng. Cùng với việc dần cải tiến công nghệ chế biến sản phẩm sấy dẻo, tối ưu hóa năng suất người lao động và sản phẩm sấy dẻo có được mức giá tốt do uy tín sản phẩm của Công ty nên biên lợi nhuận gộp đối với sản phẩm sấy dẻo đạt 40% tăng mạnh so với mức 30,4% của năm 2022.
- Đến cuối năm 2023, với nhiều nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, doanh số vẫn duy trì đạt mức so với cùng kỳ năm 2023 tuy nhiên biên lợi nhuận giảm mạnh.
- Do đó, nhìn chung biên lợi nhuận gộp các nhóm sản phẩm của Công ty trong kỳ đang ở mức thấp hơn năm trước, ngoại trừ nhóm hàng trái cây sấy dẻo có biên lợi nhuận gộp cải thiện nhờ nhu cầu xuất khẩu gia tăng, giá bán được duy trì ổn định. Cụ thể, biên lợi nhuận gộp của năm 2023 đạt 10,28% giảm 27,36% so với mức biên lợi nhuận gộp của năm 2022.

(*): Năm 2023 Công ty đã thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 với tỷ lệ 21%.

a. Các yếu tố thuận lợi ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tiến Thịnh:

- Tiến Thịnh nằm ở trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long và cũng là trung tâm của vùng rau quả nhiệt đới của Việt Nam với sản lượng rau quả chiếm 70% tỷ trọng của cả nước. Trong 4 năm gần đây chính phủ Việt Nam đang định hướng phát triển ngành chế biến rau quả, định hướng cho người nông dân chuyển sang trồng rau quả thay vì đang trồng: lúa, mía đường nên diện tích trồng rau quả đang tăng rất nhanh, đặc biệt là khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Tỉnh Hậu Giang là tỉnh có diện tích trồng lúa và mía đường lớn nhất ĐBSCL nên định hướng của tỉnh cũng muốn người nông dân chuyển sang trồng rau quả và có những chính sách hỗ trợ rất lớn cho ngành chế biến rau quả.
- Chính sách của nhà nước nói chung và chính sách tỉnh Hậu Giang nói riêng ngày càng tập trung vào phát triển nông nghiệp nông thôn, kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, chế biến sâu, đầu tư liên kết tiêu thụ nông sản, việc thực hiện dự án xây dựng Nhà máy sản xuất nước trái cây của Công ty phù hợp với chủ trương của tỉnh Hậu Giang nên được hưởng các ưu đãi hỗ trợ đầu tư như miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong suốt dự án đầu tư, được hoàn thuế VAT đầu vào vì là công ty xuất khẩu rau quả, miễn giảm tiền thuê đất...và các chính sách ưu đãi khác.
- Trong những năm gần đây, Việt Nam đã tham gia ký kết nhiều Hiệp định thương mại với các

25.
NG
PH
Đ
TI
H
AU

tổ chức quốc tế và các quốc gia trên thế giới như: Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam – Nhật Bản, Việt Nam – Hàn Quốc, Việt Nam – Liên minh Á Âu, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA) và gần đây nhất là Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) cũng như Việt Nam đã tham gia vào cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)... nên việc nhập khẩu và xuất khẩu rau quả của Việt Nam có rất nhiều lợi thế cạnh tranh và Việt Nam đang được các nhà đầu tư xem là trung tâm chế biến xuất khẩu rau quả của thế giới

b. Những khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tiến Thịnh:

- Tiến Thịnh là công ty mới thành lập nên bước đầu sẽ gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp hiện hữu. Vì đi vào hoạt động với thời gian ngắn nên bộ máy nhân sự, quy trình vận hành, quy trình công nghệ chế biến rau quả cần phải thường xuyên cập nhật, cải tiến theo xu hướng phát triển, đúc kết kinh nghiệm và đây cũng là yếu tố tiêu tốn rất nhiều thời gian và chi phí đồng thời cũng tạo nhiều áp lực cho nhân viên công ty. Thêm vào đó, bộ phận quản lý cấp trung của công ty là các thành viên nhiều năm kinh nghiệm tại các doanh nghiệp khác nhau nên khi về cùng công tác tại Tiến Thịnh bước đầu vẫn chưa trôi chảy vì vậy cần có thêm thời gian để ổn định hợp tác.
- Nguồn lao động trong lĩnh vực nông nghiệp ngày càng thu hẹp, lao động có tay nghề cao chưa phổ biến.
- Tiến Thịnh chưa có quỹ đất riêng để trồng rau quả theo quy trình khép kín của công ty nên vấn đề thu mua nguyên liệu gặp không ít khó khăn về kiểm soát số lượng cũng như chất lượng.
- Đặc điểm trái cây mang tính thời vụ, do bước đầu chưa có vùng nguyên liệu tập trung xung quanh nhà máy, phải thu mua từ dân, đại lý thu gom từ các huyện, tỉnh lân cận nên sẽ khó trong việc chủ động nguồn nguyên liệu với mức giá hợp lý.
- Giá nguyên liệu hàng hoá biến động mạnh trong năm 2023 gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các hợp đồng của Công ty.
- Tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đến hết năm 2023 chưa phục hồi khiến cho sức mua trong nước cũng như xuất khẩu trong năm 2023 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2022;
- Lãi suất vay vốn tại Việt Nam vẫn duy trì ở mức cao từ 2-3,5% so với cùng kỳ năm 2022, khiến chi phí lãi vay của Công ty tăng so với cùng kỳ.

c. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh:

- Việc đóng cửa hàng loạt nhà máy, xí nghiệp làm cho số lượng người bị thất nghiệp gia tăng, dẫn đến chi tiêu dùng hạn chế, ưu tiên cho các nhu yếu phẩm thiết yếu và y tế.
- Do nhiều yếu tố bất ổn nên khách hàng chỉ ký những đơn hàng ngắn hạn, sản lượng ít và

10
TY
AN
DAI
INH
GIAM

chuyển sang những nguồn hàng giá rẻ (như mặt hàng Chanh dây puree có hạt và không hạt, một số khách hàng đã chuyển sang mua những cơ sở nhỏ lẻ với chi phí giá thành rẻ).

- Giá nguyên liệu bất ổn và khó đoán nên hạn chế khả năng dự đoán giá, chỉ có thể cung cấp giá tại từng thời điểm giao hàng, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.
- Cước tàu trong năm liên tục biến động đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình mua hàng và giao hàng của Côn gty.

d. Về các chỉ tiêu tài chính:

Đvt: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Tổng nợ phải trả	165.951	168.351	181.348
1	Nợ ngắn hạn	133.826	138.471	136.361
1.1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	113.885	119.152	116.835
1.2	Phải trả người bán ngắn hạn	15.646	15.811	16.743
1.3	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.119	1.158	486
1.4	Thuế và các khoản phải nộp NN	856	686	619
1.5	Phải trả người lao động	886	837	1.440
1.6	Chi phí phải trả ngắn hạn	98	345	70
1.7	Phải trả ngắn hạn khác	1.336	482	167
2	Nợ dài hạn	32.125	29.880	44.987
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	32.051	29.880	44.987
2.2	Phải trả dài hạn khác	74	-	-
II	Vốn chủ sở hữu:	207.085	215.185	215.272
1	Vốn điều lệ	169.800	205.458	205.458
@	Tổng nguồn vốn:	373.036	383.536	396.621
1	Tài sản ngắn hạn	230.334	249.801	250.387

STT	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
II	Tài sản dài hạn	142.702	133.735	146.234
@	Tổng tài sản:	373.036	383.536	396.621

e. Cơ cấu nhân sự:

- Trước tình hình khó khăn chung của hoạt động kinh doanh, Ban lãnh đạo đã thực hiện tái cơ cấu nhân sự một cách mạnh mẽ, tinh giảm nhân sự để mang lại hiệu quả hoạt động tốt hơn. Luân chuyển cán bộ hợp lý trên cơ sở năng lực, chuyên môn và đạo đức của nhân sự. Sau khi cơ cấu nhân sự trong hệ thống, số lượng nhân sự cuối năm 2023 duy trì 138 nhân sự.
- Triển khai kế hoạch tuyển dụng nhân sự theo định biên nhân sự cho các Phòng ban khối văn phòng và khối trực tiếp sản xuất.
- Xây dựng hệ thống đo lường đánh giá công việc hoàn hảo, xây dựng và triển khai chính sách lương thưởng phù hợp với đặc thù của từng phòng ban.
- CBCNV của Công ty ký hợp đồng từ 3 tháng trở lên được tham gia các chế độ BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của Nhà nước. Công ty luôn chú trọng tới công tác bảo hộ lao động, phúc lợi xã hội, môi trường làm việc phải đảm bảo an toàn, vệ sinh. Hàng năm, Công ty tổ chức cho các CBCNV có thành tích tốt trong công tác đi tham quan, nghỉ mát.
- Việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động trong Công ty cũng được duy trì đều đặn. Đồng thời, các cán bộ có năng lực được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, tạo động lực phấn đấu cho người lao động. Ngoài ra, tổ chức Công đoàn luôn quan tâm, tặng quà cho CBCNV trong các ngày lễ 8/3, 20/10, 2/9, ngày Tết, tổ chức vui chơi cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, lễ Trung thu...

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

a. Kế hoạch kinh doanh 2024:

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển, lợi thế cạnh tranh và tiềm năng phát triển thị trường mà Công ty hiện đang kinh doanh và đầu tư, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty trong năm 2024 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023		Kế hoạch năm 2024	
	Giá trị	% (+/-) so với TH2022	Giá trị	% (+/-) so với TH2023
Doanh thu thuần	298.510	-4,63%	302.000	1,17%
Lợi nhuận sau thuế	8.099	-42,01%	9.500	17,30%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	2,71%	-39,24%	3,15%	15,94%



Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023		Kế hoạch năm 2024	
	Giá trị	% (+/-) so với TH2022	Giá trị	% (+/-) so với TH2023
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	3,76%	-44,23%	4,23%	12,34%
Tỷ lệ LNST/VĐL	3,94%	-52,10%	4,62%	17,30%
Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá)	21,00%	-	0,00%	-

a. Thách thức và cơ hội trong năm 2024

- Nước ép trái cây đã trở thành một lựa chọn phổ biến, được ưa chuộng vì cung cấp vitamin, khoáng chất, và chất chống oxy hóa tự nhiên. Người tiêu dùng hiện nay thấy nhận thức về những lợi ích của nước ép trái cây, sử dụng chúng như một phần quan trọng trong chế độ ăn uống hàng ngày để cải thiện hệ thống miễn dịch và tăng cường năng lượng. Điều này đã tạo ra sự phổ biến ngày càng tăng vọt trong cộng đồng người tiêu dùng, và thị trường nước cốt ép trái cây dự kiến sẽ tăng trưởng ở mức 14% mỗi năm.
- Tuy nhiên, năm 2024 sẽ đối mặt với nhiều thách thức như suy thoái kinh tế, biến động nguồn cung và giá cả biến động không ngừng, cũng như tình trạng bất ổn an ninh hàng hải ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động thương mại toàn cầu. Trong bối cảnh này, Phòng kinh doanh đặt ra mục tiêu tăng trưởng vững chắc bằng cách phát triển các sản phẩm chủ lực giá trị cao như sây dẻo, chanh dây cô đặc, thanh long đỏ, và các sản phẩm puree. Đặc biệt, sản phẩm xoài sây dẻo sẽ được tập trung duy trì và mở rộng thị trường hiện tại, cũng như tìm kiếm cơ hội mới để gia tăng doanh số bán hàng thông qua sự đổi mới và đa dạng hóa nguồn cung.
- Màng trái cây tươi cũng sẽ được chú ý phát triển đặc biệt khi nhu cầu ngày càng tăng của thị trường này, bắt đầu bằng công tác nghiên cứu thị trường và phân tích sản phẩm phù hợp. Chiến lược triển khai chào hàng sẽ tập trung vào thị trường Trung Quốc và các thị trường tiềm năng khác để mở rộng ngành hàng và đảm bảo kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

b. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống thiết bị chế biến trái cây.
- Nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường đang ngày càng gia tăng đối với sản phẩm nước ép trái cây và cô đặc, trái cây sây dẻo. Công ty quyết định dự kiến đầu tư thêm dây chuyền chế biến trái cây:
 - + Chế biến sâu các loại trái cây nhiệt đới của vùng ĐBSCL, áp dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến trái cây.
 - + Cung cấp sản phẩm nước ép trái cây và cô đặc, trái cây sây dẻo cho thị trường trong nước và xuất khẩu.
 - + Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu xung quanh nhà máy, hình thành vùng nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng chuỗi liên kết từ khâu sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

0025
CÔNG
CỔ PHẦN
ÁP DỤNG
KINH TẾ
NHÀ

- Đầu tư dự án mở rộng nhà máy chế biến trái cây của Công ty.
 - Nghiên cứu và triển khai dự án Cấp đông IQF - Hệ thống cấp đông siêu tốc các sản phẩm rời. Trong đó phương pháp này sử dụng không khí lạnh dùng để cấp đông là không khí đối lưu cưỡng bức tốc độ lớn nên có thể làm lạnh trực tiếp cực nhanh. Các ưu điểm của phương pháp cấp đông IQF:
 - + Sản phẩm cấp đông IQF giữ được độ lạnh lâu nhờ vỏ buồng cách nhiệt được bọc hai lớp inox polyurethan ít gây thất thoát nhiệt. Phương pháp này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quy trình chế biến và sử dụng thực phẩm, nhất là đối với những loại dễ bị hư hỏng như hải sản, rau củ quả và các thực phẩm chế biến sẵn. Các sản phẩm đông lạnh IQF của giữ nguyên được hình dáng của mình sau khi rã đông.
 - + Việc bảo quản lạnh các loại nông sản sau khi thu hoạch ngoài những lợi ích về kinh tế thì còn có ích lợi trực tiếp với người tiêu dùng. Đó là vệ sinh an toàn thực phẩm.
 - + Giúp kéo dài thời gian sử dụng của thực phẩm mà không gây ảnh hưởng tiêu cực tới chất lượng hay đặc tính vốn có. Từ đó giảm bớt đáng kể những thiệt hại có thể xảy ra do việc suy giảm về số lượng lẫn chất lượng theo thời gian.
 - + Cũng nhờ có công nghệ này mà trong quy trình bảo quản tại nhà máy chế biến thực phẩm tiết kiệm được thời gian, nhân công, giá thành tạo ra thành phẩm giảm đi.
 - Với hệ thống cấp đông nhanh IQF, Công ty sẽ phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm trái cây, rau củ quả cấp đông sau chế biến nhằm đáp ứng được nhiều nhu cầu của khách hàng hơn nữa. Đây được cho là bước đột phá để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động kinh doanh của Công ty trong tương lai.
 - Cải tạo khu vực văn phòng làm việc và xưởng sấy dẻo: Để tối ưu hóa quản lý nội bộ và tăng cường hiệu suất làm việc, công ty sẽ tiến hành cải tạo khu vực văn phòng làm việc và xưởng sấy dẻo. Điều này bao gồm cải thiện cơ sở vật chất, và tối ưu hóa quy trình làm việc để đáp ứng nhanh chóng với sự mở rộng của quy mô sản xuất.
 - Khảo sát thiết kế và mở rộng xưởng sản xuất trái cây tươi: Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về sản phẩm trái cây tươi, công ty sẽ tiến hành khảo sát thiết kế và mở rộng xưởng sản xuất trái cây tươi trên diện tích 5,000 m².
 - Quy hoạch và cải tạo khu vực xưởng b, khu xử lý nước thải, và khu vực hóa chất phụ gia: Để đảm bảo nhu cầu mở và đạt hiệu quả trong sản, công ty sẽ tiến hành quy hoạch và cải tạo lại khu vực xưởng B, khu xử lý nước thải, và khu vực hóa chất phụ gia. Điều này bao gồm cải thiện các hệ thống xử lý nước thải, sắp xếp lại các khu vực chức năng của xưởng B nhằm tối ưu hóa không gian và phù hợp hơn.
- c. Kế hoạch sản xuất và kinh doanh:**
- Nghiên cứu thị trường, kết hợp với R&D để tìm ra sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa mặt hàng, chiếm thêm thị phần như xoài sấy dẻo không phụ gia, vỏ chanh dây.



- Nghiên cứu các sản phẩm mới đối với hệ thống công nghệ cấp đông IQF bao gồm: rau củ quả, trái cây, thịt, cá, hải sản, các sản phẩm từ tinh bột và sữa.
- Đa dạng hóa kênh phân phối: đề xuất giải pháp thương mại điện tử (có tài khoản chính thức để giao dịch với khách hàng). Do hầu hết việc quảng bá hình ảnh Công ty ra thế giới đều thông qua các kỳ hội chợ quốc tế nhưng hiện tại tất cả đều tạm hoãn hay hủy bỏ nên hạn chế cơ hội tiếp xúc, trao đổi trực tiếp; thông qua các sản phẩm giao dịch này sẽ giúp Tiên Thịnh tiếp cận gần hơn với khách hàng.
- Thường xuyên tham gia các hội nghị giao thương trực tuyến nông sản quốc tế.
- Nhà máy thực hiện kiểm tra sát sao chất lượng hàng tồn kho, hàng trước khi xuất để đảm bảo chất lượng tuyệt đối, kiểm tra bao bì trong quá trình sản xuất để phát hiện xử lý kịp thời, hạn chế tối đa các sự cố.
- Áp dụng hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP cho Tiên Thịnh.
- Mở rộng, phát triển thêm các đối tác trong lĩnh vực Logistics.
- Không ngừng liên kết với các hợp tác xã, đại lý thu mua để hướng dẫn quy trình canh tác theo các tiêu chuẩn như VietGap, Global Gap... Đồng thời mở rộng vùng thu mua nguyên liệu, từ các tỉnh ĐBSCL đến Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và nhiều khu vực khác. Tư vấn kịp thời cho người nông dân sản phẩm cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, giám sát chặt chẽ quá trình chăm sóc, kiểm soát dịch hại.
- Duy trì chiến lược tiếp thị đa chiều, trong đó việc tham gia các hội chợ triển lãm quốc tế, sẽ đóng vai trò quan trọng. Tham gia các sự kiện, hội chợ nông sản quốc tế như Sial Paris, Anuga, Gulf Food, Seoul Food... không chỉ giúp giới thiệu sản phẩm một cách rộng rãi mà còn cung cấp cơ hội để tiếp cận một lượng lớn khách hàng tiềm năng, đánh giá đối thủ cạnh tranh, và nắm bắt xu hướng mới trong ngành. Bằng cách này, chúng ta sẽ đảm bảo rằng sản phẩm của mình được nhiều khách hàng biết đến và ưa chuộng trên phạm vi quốc tế, tăng cường vị thế cạnh tranh và thu hút sự chú ý từ đối tác tiềm năng cũng như xây dựng hình ảnh thương hiệu Công ty ngày càng được mở rộng.
- Ngoài ra, tận dụng các kênh tiếp thị kỹ thuật số như mạng xã hội và quảng cáo trực tuyến để mở rộng tầm ảnh hưởng và tăng cường tương tác với khách hàng. Điều này giúp chúng ta theo dõi và đánh giá hiệu suất của chiến lược tiếp thị một cách chặt chẽ, từ đó đưa ra những điều chỉnh và cải thiện liên tục nhằm phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của khách hàng.

- Như trên;
- Lưu VT.



TÔ THÁI THÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNHCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/TT6/BC-HĐQT

Hậu Giang, ngày 05 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh năm 2023 gồm:

- Ông Phạm Tiến Hoài – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Tô Thái Thành – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.
- Ông Nguyễn Bá Đoan – Thành viên Hội đồng quản trị.
- Ông Viên Tấn Phát – Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành kiêm Thư ký HĐQT.
- Ông Huỳnh Trung Nghĩa – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
- Ông Lê Quang Hùng – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập (Miễn nhiệm ngày 22/09/2023).
- Ông Đặng Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 22/09/2023).

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ 2023:**1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023**

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ 2023/2022
1	Doanh thu thuần	312.986	298.510	-4,63%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.732	8.643	-41,33%
3	Lợi nhuận sau thuế	13.975	8.099	-42,00%

- Trong năm 2023, tình hình kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, sức mua của người dân trong nước suy giảm là những yếu tố khiến doanh thu năm 2023 của Công ty giảm nhẹ 4,63% so với cùng kỳ, đạt mức 298,51 tỷ đồng. Đồng thời nửa đầu năm 2023, với việc tín dụng ngân hàng có phần siết chặt so với 2022 khiến cho việc nguồn vốn lưu động của Công ty để mua nguyên liệu trái cây trong đầu năm có phần khó khăn dẫn đến nguồn nguyên





liệu bị thiếu hụt phần nào. Thiếu hụt nguyên liệu, cụ thể là nguyên liệu mãng cầu làm ảnh hưởng đến doanh số vì mãng cầu puree là một trong những mặt hàng chủ lực của công ty; mãng cầu sấy dẻo là sản phẩm có giá trị cao.

- Trong năm 2023, Khách hàng khối Châu Âu, khối Châu Mỹ yêu cầu kiểm tra chất lượng hàng hóa ngày càng nghiêm ngặt. Điển hình là các sự cố liên quan acid, brix và việc thêm đường vào sản phẩm chanh dây cô đặc của khách hàng thân thiết. Đồng thời một số công ty đối thủ chào giá thấp hơn so với giá chào của Tiến Thịnh. Những điều này đã ảnh hưởng lớn đến doanh số xuất khẩu của Công ty trong năm 2023.
- Xu hướng thị trường thay đổi. Theo khảo sát từ nhiều khách hàng, trong đó có khách hàng lớn là Jet Asia/A&W, thị trường nước ép lớn Trung Quốc chịu sự ảnh hưởng lớn của người tiêu dùng trẻ tuổi. Đây là nhóm khách hàng tiêu thụ mạnh nhưng cũng mau thay đổi. Mặt hàng nước ép tắc được người tiêu dùng quan tâm nhất trong năm 2021 và 2022 nhưng lại không được chào đón trong năm 2023.

2. Các Nghị quyết/Quyết định Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2023/TT6/NQ- HDQT	03/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua giao dịch với Người liên quan và người liên quan với người nội bộ Công ty. - Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. - Bổ nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty.
02	02/2023/TT6/NQ- HDQT	25/03/2023	<p>Thông qua việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.</p> <p>Thông qua tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; + Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; + Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; + Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tờ trình về mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023; + Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và/hoặc kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2023; + Tờ trình thông qua giao dịch liên quan giữa Công ty với người nội bộ và người liên quan; + Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022; + Tờ trình thông qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty; + Tờ trình thông qua đăng ký giao dịch và niêm yết cổ phiếu của Công ty; + Tờ trình thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty; + Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.
03	02/2023/TTG/NQ- HĐQT	04/04/2023	Thông qua việc mua đất để tiếp tục thực hiện dự án “Nhà máy chế biến rau quả Tiến Thịnh”
04	03/2023/TT6/NQ- HĐQT	27/05/2023	<p>Thông qua việc tổ chức đại hội cổ đông bất thường lần 1 năm 2023 của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.</p> <p>Thông qua tài liệu họp Đại hội cổ đông bất thường lần 1 gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tờ trình về việc chuyển nhượng số cổ phần bị hạn chế giao dịch của Cổ đông sáng lập là CTCP Dịch vụ Nông sản Agriservices. + Tờ trình về việc chuyển nhượng số cổ phần bị hạn chế giao dịch của Cổ

404
i TY
HÀP
IOA
HN
IUG



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			đồng sáng lập là CTCP Đầu tư Agri Group. + Tờ trình về việc chuyển nhượng số cổ phần bị hạn chế giao dịch của Cổ đông sáng lập là Ông Phạm Tiến Hoài.
5	03/2023/TTG/NQ- HĐQT	02/07/2023	Thông qua việc xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty ở mức 51%.
6	04/2023/TTG/NQ- HĐQT	03/07/2023	Thông qua việc vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương – Chi nhánh 10 TP. Hồ Chí Minh.
7	04/2023/TT6/NQ- HĐQT	20/07/2023	Thông qua thông qua bổ nhiệm Người phụ trách quản trị của Công ty; bổ nhiệm Người Công bố thông tin; thông qua Quy chế Công bố thông tin của Công ty.
8	05/2023/TT6/NQ- HĐQT	01/08/2023	Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm TGD, Người Phụ trách quản trị, Người Công bố thông tin
9	06/2023/TT6/NQ- HĐQT	01/08/2023	Thông qua việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết.
10	07/2023/TT6/NQ- HĐQT	04/08/2023	Thông qua chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 2.
11	08/2023/TT6/NQ- HĐQT	17/08/2023	Thông qua phương án chi tiết và hồ sơ chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022.
12	09/2023/TT6/NQ- HĐQT	24/08/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.
13	10/2023/TT6/NQ- HĐQT	29/08/2023	Thông qua việc điều chỉnh phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.
14	11/2023/TT6/NQ- HĐQT	30/08/2023	Thông qua tài liệu, thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần

5
N
H
ANG

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			2 năm 2023.
15	12/2023/TT6/NQ- HĐQT	16/10/2023	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022.
16	14/2023/TT6/NQ- HĐQT	15/11/2023	Thông qua kết quả tăng vốn, sửa điều lệ từ việc hoàn thành chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 của Công ty.
17	15/2023/TT6/NQ- HĐQT	29/11/2023	Thông qua chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
18	16/2023/TT6/NQ- HĐQT	09/12/2023	Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
19	17/2023/TT6/NQ- HĐQT	23/12/2023	Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty.

3. Báo cáo giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

Các giao dịch này được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 lập ngày 30/01/2024. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

4. Chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Hội đồng quản trị đã lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ.

5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS 2023: Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty trong năm 2023 theo đúng nội dung tinh thần nghị quyết của ĐHĐCĐ.

6. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị Công ty có vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho Công ty. Kịp thời đưa ra các biện pháp chỉ đạo hiệu quả, thực hiện các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đúng nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua.
- Đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông cũng như cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm soát của mình. Thông báo đầy đủ và kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đến các thành viên Hội

đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua

- Thực hiện Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai hàng loạt các biện pháp, giải pháp kinh doanh để phù hợp với tình hình khó khăn chung của thị trường trong nước. Tiếp tục quán triệt các bộ phận toàn Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí, quy định và giao định mức chi phí cụ thể cho từng đơn vị theo phương châm chi phí thật hợp lý. Kiểm tra, rà soát hàng hóa, quy định số vòng quay vốn của từng nhóm hàng hóa tránh để tồn kho, lập quy trình đặt mua hàng hóa khoa học, hướng dẫn kiểm kê hàng hóa định kỳ.
- Hội đồng quản trị đã xem xét trên cơ sở phương án đề xuất của Tổng giám đốc và đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – CN Cần Thơ.
- Tại các cuộc họp HĐQT, Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, các thành viên HĐQT đã phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện Nghị quyết của HĐQT.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành.

7. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về các hoạt động của HĐQT:

- Thành viên HĐQT độc lập với các nhiệm vụ chính như rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, chiến lược quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; đánh giá mức độ tuân thủ, chuẩn mực kế toán, hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ của toàn Công ty; báo cáo HĐQT về hoạt động và hiệu quả hoạt động của công tác kiểm toán nội bộ đã thực hiện trong năm; đề xuất phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập đã tra đổi cùng bộ phận kiểm toán nội bộ để nắm bắt tình hình thực tế về công tác tuân thủ tại Công ty. Ngoài ra, thành viên HĐQT độc lập trong các cuộc họp HĐQT còn thực hiện phản biện các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh để từ đó HĐQT chọn lựa những phương án phù hợp nhất với tình hình của Công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động Công ty.
- HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng thành viên được triệu tập đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi thành viên HĐQT, giữa thành viên HĐQT và thành viên HĐQT điều hành. Hoạt động của HĐQT năm 2023 tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- HĐQT thông qua các Nghị quyết phù hợp với tầm nhìn của Công ty và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới.

- HĐQT đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát thường đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như các bộ phận hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, bảo đảm sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.

8. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2023:

- Hội đồng quản trị Công ty có vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho Công ty. Hội đồng Quản trị chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.
- Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2023 ngày 22/09/2023, Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ năm 2021 – 2026, thay đổi cơ cấu thành viên HĐQT từ 07 người thành thấp nhất là 05 người và nhiều nhất là 11 người. Danh sách thành viên miễn nhiệm HĐQT như sau:

Danh sách miễn nhiệm thành viên HĐQT
1. Đặng Thanh Toàn
2. Lê Quang Hùng

- Để hỗ trợ sự phát triển ổn định của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc làm việc với các ngân hàng để lên phương án cơ cấu tài chính lại nguồn vốn của Công ty. Đảm bảo ổn định tài chính cho Công ty, tập trung vào hoạt động giám sát và phát triển kinh doanh.
- Thực hiện tốt vai trò định hướng, quản lý và giám sát toàn diện của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty.
- Kịp thời đưa ra các biện pháp chỉ đạo hiệu quả, thực hiện các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua.
- Đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông cũng như cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm soát của mình. Thông báo đầy đủ và kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đến các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua.
- Thực hiện Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai hàng loạt các biện pháp, giải pháp kinh doanh để phù hợp với tình hình khó khăn chung của thị trường trong nước. Tiếp tục quán triệt toàn Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí, quy định và giao định mức chi phí cụ thể cho từng đơn vị theo phương châm chi phí thật hợp lý. Kiểm tra, rà soát hàng hóa, quy định số vòng quay vốn của từng nhóm hàng hóa tránh để tồn kho, lập quy trình đặt mua hàng hóa khoa học, hướng dẫn kiểm kê hàng hóa định kỳ.

1025
ÔNG
Ổ PI
ÁP E
ENT
HHH

- Xây dựng kế hoạch và chương trình khuyến mãi phù hợp tình hình kinh doanh thực tế. Nghiên cứu thị trường và thường xuyên tạo ra các sản phẩm với phù hợp với nhu cầu mà khách hàng đang quan tâm.
- Hội đồng quản trị đã đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – CN Cần Thơ.
- Tại các cuộc họp HĐQT, Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, các thành viên HĐQT đã phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện Nghị quyết của HĐQT.
- Công tác công bố thông tin đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước được Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo cán bộ phụ trách công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Đánh giá chung

- HĐQT chỉ đạo hoạt động của Công ty bằng các nghị quyết, quyết định được lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng biểu quyết tại các phiên họp hoặc bằng văn bản. Các cuộc họp, nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chức năng, quyền hạn của HĐQT quy định tại điều lệ Công ty và kịp thời giải quyết các công việc của Công ty.
- Hội đồng quản trị cũng nhận thấy, trong năm 2023 với khó khăn chung của nền kinh tế, tuy Công ty đã nỗ lực để duy trì hoạt động kinh doanh tuy nhiên lợi nhuận của Công ty chưa đạt yêu cầu như mong muốn của các thành viên HĐQT, của Quý cổ đông và tập thể CBCNV.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023		Kế hoạch năm 2024	
	Giá trị	% (+/-) so với TH2022	Giá trị	% (+/-) so với TH2023
Doanh thu thuần	298.510	-4,63%	302.000	1,17%
Lợi nhuận sau thuế	8.099	-42,01%	9.500	17,30%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	2,71%	-39,24%	3,15%	15,94%
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	3,76%	-44,23%	4,23%	12,34%
Tỷ lệ LNST/VĐL	3,94%	-52,10%	4,62%	17,30%
Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá)	21,00%	-	0,00%	-

2. Phương hướng thực hiện:

a. Công tác quản trị, tài chính

- Tập trung chỉ đạo giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Phối hợp cùng Ban Tổng giám



độc Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

- Tối ưu hóa các chi phí hoạt động để mang lại hiệu quả cho Công ty và cổ đông.
- Tăng cường áp dụng hệ thống kiểm soát tiên tiến để áp dụng vào quản trị Công ty và các đơn vị kinh doanh, giám sát hàng hóa chặt chẽ. Tăng cường quản trị doanh nghiệp, tạo cơ chế để hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.
- Chi đạo bộ phận công bố thông tin thực hiện công bố các thông tin kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

a. Đối với các đơn vị kinh doanh

- Nghiên cứu thị trường, kết hợp với R&D để tìm ra sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa mặt hàng, chiếm thêm thị phần.
- Nghiên cứu các sản phẩm mới đối với hệ thống công nghệ cấp đông IQF bao gồm: rau củ quả, trái cây, thịt, cá, hải sản, các sản phẩm từ tinh bột và sữa.
- Đa dạng hóa kênh phân phối: đề xuất giải pháp thương mại điện tử (có tài khoản chính thức để giao dịch với khách hàng). Do hầu hết việc quảng bá hình ảnh Công ty ra thế giới đều thông qua các kỳ hội chợ quốc tế nhưng hiện tại tất cả đều tạm hoãn hay hủy bỏ nên hạn chế cơ hội tiếp xúc, trao đổi trực tiếp; thông qua các sàn giao dịch này sẽ giúp Tiến Thịnh tiếp cận gần hơn với khách hàng.
- Thường xuyên tham gia các hội nghị giao thương trực tuyến nông sản quốc tế.
- Nhà máy thực hiện kiểm tra sát sao chất lượng hàng tồn kho, hàng trước khi xuất để đảm bảo chất lượng tuyệt đối, kiểm tra bao bì trong quá trình sản xuất để phát hiện xử lý kịp thời, hạn chế tối đa các sự cố.
- Áp dụng hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP cho Tiến Thịnh.
- Mở rộng, phát triển thêm các đối tác trong lĩnh vực Logistics.
- Không ngừng liên kết với các hợp tác xã, đại lý thu mua để hướng dẫn quy trình canh tác theo các tiêu chuẩn như VietGap, Global Gap... Đồng thời mở rộng vùng thu mua nguyên liệu, từ các tỉnh ĐBSCL đến Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và nhiều khu vực khác. Tư vấn kịp thời cho người nông dân sản phẩm cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, giám sát chặt chẽ quá trình chăm sóc, kiểm soát dịch hại.
- Tiếp tục tổ chức sắp xếp tái cơ cấu lại nguồn nhân lực toàn Công ty, tăng cường công tác quản lý để phát huy hiệu quả hợp lý năng lực từng bộ phận người lao động. Tổ chức lại quy trình quản lý kinh doanh Công ty chặt chẽ, trong đó trọng tâm là công tác quản trị tài chính kế toán, phát huy hiệu quả phần mềm kế toán và phần mềm quản lý bán hàng trong công ty.
- Tiếp tục tái cơ cấu tính hiệu quả của các tài sản và đơn vị trong công ty. Không để tình trạng lãng phí nguồn lực tài sản cũng như hoạt động kém hiệu quả của các đơn vị.



Kính thưa quý vị,

Các mục tiêu Tiến Thịnh đặt ra cho năm 2024 được xác định dựa trên kịch bản thực tế hiện tại của nền kinh tế toàn cầu và sự suy thoái của kinh tế Việt Nam. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự đồng thuận, ủng hộ và tin nhiệm của các cổ đông. Hội đồng quản trị sẽ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình để góp phần vào sự thành công chung của Công ty, nâng cao giá trị đầu tư cho Quý cổ đông theo sứ mệnh đã đề ra.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt cho Hội đồng quản trị gửi đến quý vị đại biểu, quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành công.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi gửi:

- HĐQT; BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VP.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
TIẾN THỊNH
TỈNH HẬU GIANG
PHẠM TIẾN HOÀI



Hậu Giang, ngày 05 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát

Ngày 01/09/2021, Công ty TNHH MTV Chế biến Nông sản Tiên Thịnh được Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp giấy đăng ký kinh doanh số 6300254045 lần thứ 05 chuyển đổi mô hình công ty trở thành CTCP Tập đoàn Tiên Thịnh.

Đến ngày 22/09/2023 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2023 đã thực hiện miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Lâm Châu Tuấn và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát là bà Lê Thị Minh Phúc giữ chức vụ thành viên ban kiểm soát nhiệm kì 2021 – 2026, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Thù lao năm 2023 (VNĐ)	Lương, các lợi ích khác (VNĐ)	Ngày bổ nhiệm/bãi nhiệm
01	Lâm Châu Tuấn	Trưởng ban	0		Miễn nhiệm ngày 22/09/2023
02	Nguyễn Hoàng Thi	Trưởng ban	0		
03	Vũ Thị Thanh Tâm	Thành viên	0	54.175.000	
04	Lê Thị Minh Phúc	Thành viên	0	52.363.000	Bổ nhiệm ngày 22/09/2023

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho Ban kiểm soát Công ty trong năm 2023 theo đúng nội dung tinh thần nghị quyết của ĐHĐCĐ, lương thưởng và các lợi ích khác là 106.538.000 đồng trong năm 2023.

2. Tình hình hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã có 02 cuộc họp và thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động như:

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc công ty thực hiện đúng chức năng và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ công ty và tuân thủ đúng theo quy định pháp luật của Nhà Nước.
- Kiểm tra, rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Lên kế hoạch hoạt động BKS cho năm 2024.
- Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Tập đoàn Tiến Thịnh, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

a. Về tình hình hoạt động

Trong năm 2023, BKS nhận thấy Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn. Công tác kế toán tài chính tuân thủ luật kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

b. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C – CN Cần Thơ.
- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần. Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Tập đoàn Tiến Thịnh tại ngày 30/06/2023 và 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

c. Tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2023: (ĐVT: đồng)

- Thông qua xem xét Báo cáo tài chính năm 2023 kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C – CN Cần Thơ và công tác kiểm tra đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty, BKS ghi nhận tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2023 như sau:

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2022
	TỔNG TÀI SẢN	383.535.730.304	373.036.053.838
A	Tài sản ngắn hạn	249.800.685.539	230.333.603.495
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.182.715.514	387.390.423
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	107.400.000	100.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	177.834.056.474	142.774.934.570

4	Hàng tồn kho	68.497.043.691	84.659.970.191
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.179.469.860	2.505.308.311
B	Tài sản dài hạn	133.735.044.765	142.702.450.343
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	130.314.830.075	141.985.785.638
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	90.000.000	162.145.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	3.330.214.690	554.519.705
	TỔNG NGUỒN VỐN	383.535.730.304	373.036.053.838
A	Nợ phải trả	168.350.851.097	165.950.656.904
1	Nợ ngắn hạn	138.470.851.097	133.825.656.904
2	Nợ dài hạn	29.880.000.000	32.125.000.000
B	Nguồn vốn CSH	215.184.879.207	207.085.396.934
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	205.458.000.000	169.800.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
3	Quỹ đầu tư phát triển	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.726.879.207	37.285.396.934

2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp:

(ĐVT: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+/-)
1	Tổng giá trị tài sản	373.036	383.536	2,81%
2	Doanh thu thuần	312.986	298.510	-4,63%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	15.535	8.236	-46,98%
5	Lợi nhuận khác	-803	407	-150,68%
6	Lợi nhuận trước thuế	14.732	8.643	-41,33%
7	Lợi nhuận sau thuế	13.975	8.099	-42,05%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	N/A	-
9	Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá) (*)	-	21% (*)	-

Thông qua kết quả kinh doanh trên cho thấy doanh thu hoạt động năm 2023 không đạt chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra và doanh thu giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2022 do bị ảnh hưởng bởi một số tác nhân chính sau đây:

- Việc đóng cửa hàng loạt nhà máy, xí nghiệp làm cho số lượng người bị thất nghiệp gia tăng, dẫn đến chi tiêu dùng hạn chế, ưu tiên cho các nhu yếu phẩm thiết yếu và y tế.
- Do nhiều yếu tố bất ổn nên khách hàng chỉ ký những đơn hàng ngắn hạn, sản lượng ít và chuyển sang những nguồn hàng giá rẻ (như mặt hàng Chanh dây puree có hạt và không hạt, một số khách hàng đã chuyển sang mua những cơ sở nhỏ lẻ với chi phí giá thành rẻ).
- Giá nguyên liệu bất ổn và khó đoán nên hạn chế khả năng dự đoán giá, chỉ có thể cung cấp giá tại từng thời điểm giao hàng, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.

Với những khó khăn trên, tuy nhiên HĐQT cũng như Ban TGD đã nỗ lực hết mình để duy trì sản xuất kinh doanh, tìm kiếm các nguồn khách hàng mới, với những nỗ lực đó doanh số của Tiến Thịnh trong năm 2023, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty lần lượt đạt 298,5 và 8,1 tỷ đồng, tương đương 90,46 % và 47,68% kế hoạch của năm 2023.

(*): Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 với tỷ lệ 21%

2.3 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,72	1,80
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,09	1,31
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,44	0,44
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,80	0,78
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	vòng	0,84	0,79
- Vòng quay vốn lưu động: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	vòng	1,39	1,24
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân</i>	vòng	3,54	3,48
4. Khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): <i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	%	4,47	2,71
- Hệ số LNST trên vốn kinh doanh (ROA): <i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>	%	3,74	2,14
- Hệ số LNST trên vốn chủ sở hữu (ROE): <i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	%	6,97	3,84
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đ/cp	823	477

II. CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả giám sát Hội Đồng Quản Trị Công ty:

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường xuyên và đột xuất, ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển và đổi mới của công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên HĐQT và BKS tham gia, được thực hiện đúng trình tự, đúng quy chế, phù hợp Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Kết quả giám sát Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:

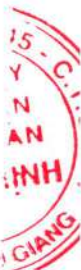
- Ban Kiểm Soát nhận thấy rằng Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.
- Ban điều hành đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tuần, tháng, họp đột xuất khi có phát sinh, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn, vướng mắc được đưa ra giải pháp khắc phục tạm thời trong các cuộc họp.
- Hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động thường xuyên, tuy nhiên nhân sự còn khá mỏng nên khó hạn chế được rủi ro xảy ra cho Công ty.
- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh: Ban giám đốc cùng Bộ máy quản lý Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai các chương trình hành động, huy động mọi nguồn lực tập trung, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tài sản, tiết kiệm chi phí.
- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động ở các khu vực kinh doanh nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

III. Báo cáo giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

Các giao dịch này được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 lập ngày 30/01/2024. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Trong năm 2023, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc được cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin, báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình



quản trị, các hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Tăng cường vai trò của Ban Kiểm soát trong việc giám sát các hoạt động quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, công tác kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ tại Công ty và các đơn vị thành viên.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, kiểm soát thường xuyên đối với các khoản thu chi, thanh toán và các khoản mục chi phí doanh thu trọng yếu phát sinh trước khi lập báo cáo tài chính (chi phí sửa chữa, chi phí dịch vụ mua ngoài, các khoản doanh thu chậm trả...).
- Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê, công tác lập báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực, chính xác và kịp thời trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán.
- Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn.

VI. KIẾN NGHỊ

- Trên cơ sở giám sát các hoạt động, Ban Kiểm soát kiến nghị tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung trọng tâm bao gồm:
- Trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc cần có biện pháp để nâng cao hơn nữa khả năng thanh toán cho Công ty, có kế hoạch cân đối nguồn vốn ngắn hạn nhằm đảm bảo thanh khoản cho Công ty trong thời gian tới.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp đủ vốn và hoạt động hiệu quả của Công ty.
- Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban Công ty; hoàn chỉnh cơ chế, đưa hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Nguyễn Hoàng Thi

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 05 tháng 06 năm 2024

Số: 01/2024/TT6/TT-ĐHĐCĐ

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ, cụ thể:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2023;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và
kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị kính trình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.726.879.207
1.1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	8.643.435.269
1.2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	543.952.996
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	8.099.482.273
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 31/12/2022	1.627.396.934
2	Tổng lợi nhuận phân phối	-
2.1	Trích lập các quỹ	-
2.1.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
2.1.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	-
2.2	Chi trả cổ tức năm 2023	-
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại lũy kế (3=1-2):	9.726.879.207

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024:

- Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét, quyết định việc trích và chi quỹ cụ thể.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: Mức trích lập tối đa 5% lợi nhuận sau thuế đạt được. Ủy quyền



cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét, quyết định việc trích và chi quỹ cụ thể.

- Thù lao Hội đồng quản trị: Trình bày trong tờ trình số 03/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024.
- Mức cổ tức năm 2024: Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào thực tế tình hình kinh doanh để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 trong kỳ đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.



Hậu Giang, ngày 05 tháng 06 năm 2024

Số: 03/2024/TT6/TT-ĐHĐCĐ

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thù lao thành viên HĐQT, BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023: Theo Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2024/TT6/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023 thống nhất thực hiện không chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023.

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2024 tối đa là 500 triệu đồng. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định nguyên tắc, hình thức, mức thù lao và chi quỹ cụ thể cho từng thành viên trong nguồn lực tổng quỹ thù lao đã được phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.



PHẠM TIỀN HOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
TIÊN THỊNH

Số: 04/2024/TT6/TTr-DHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 05 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Chọn đơn vị kiểm toán các BCTC trong năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chứng khoán.

Căn cứ danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp là công ty đại chúng, Căn cứ đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo danh sách như sau

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
- Công ty TNHH Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình. Trong trường hợp Công ty không thể thống nhất và đàm phán ký hợp đồng kiểm toán các báo cáo tài chính với một trong 3 đơn vị nêu trên. ĐHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT đàm phán ký kết hợp đồng kiểm toán các báo cáo tài chính với một trong số các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp là công ty đại chúng. Đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ tổ chức Đại hội gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.

NGUYỄN HOÀNG THI

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh với người nội bộ và người có liên quan. Cụ thể như sau:

1. Thông qua Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong năm 2023 như sau:

Đvt: đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ với bên liên quan	Giá trị giao dịch	Nội dung giao dịch
CTCP Hạnh Nguyên Logistics	Cùng người đại diện pháp luật	6.238.562.811	Kho bãi cho thuê
CTCP Dịch vụ HG	Có người đại diện pháp luật là thành viên quản lý chủ chốt Công ty	722.920.000	Cung cấp Dịch vụ
CTCP Xuất nhập khẩu Phú Thịnh	Công ty có thành viên quản lý chủ chốt có mối quan hệ mật thiết với Hội đồng quản trị	600.434.196	Mua hàng hóa và gia công
Ông Phạm Tiến Hoài	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Cho công ty mượn tiền: Số dư đầu kỳ: 74.000.000 đồng Trong kỳ: - Cho Công ty mượn tiền: 17.062.849.114 đ - Công ty trả tiền mượn: 17.136.849.114 đ	



		Cuối kỳ: 0 đồng.
		3.634.880.000 Bán đất cho công ty

2. Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh với người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS Công ty dự kiến trong năm 2024 như sau:
- Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh (TT6) với người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS Công ty, theo danh sách sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ với bên liên quan	Nội dung giao dịch
CTCP Hạnh Nguyên Logistics	Cùng người đại diện pháp luật	Kho bãi cho thuê
CTCP Dịch vụ HG	Có người đại diện pháp luật là thành viên quản lý chủ chốt Công ty	Cung cấp Dịch vụ
CTCP Xuất nhập khẩu Phú Thịnh	Công ty có thành viên quản lý chủ chốt có mối quan hệ mật thiết với Hội đồng quản trị	Mua hàng hóa và gia công
Ông Phạm Tiến Hoài	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Cho công ty mượn tiền

- Giá trị hợp đồng, giao dịch: Theo tình hình kinh doanh thực tế.
- Dự thảo hợp đồng: theo tài liệu đính kèm.
- Thời gian: 12 tháng kể từ ngày được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định nội dung, giá trị hợp đồng; tiến hành đàm phán, ký kết hợp đồng và thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được HĐQT thông qua đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích cao nhất của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.



PHẠM TIẾN HOÀI

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024; Phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024;

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn Công ty chứng khoán tư vấn phát hành tăng vốn điều lệ năm 2024 như sau:

1. Thông qua kết quả thực hiện chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ năm 2023 và kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024

1.1 Thông qua kết quả thực hiện chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ năm 2023:

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh, DHĐCĐ đã có nghị quyết số 01/2023/TT6/NQ-DHĐCĐ ngày 25/04/2023 thông qua tờ trình số 05/2023/TT6/TTr-HĐQT ngày 04/04/2023 về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ trả cổ tức là 21%, theo đó vốn điều lệ tăng từ 169,8 tỷ lên 205,458 tỷ đồng; và tờ trình số 06/2023/TT6/TTr-HĐQT ngày 04/04/2023 về việc tăng vốn điều lệ từ 205.458.000.000 đồng (vốn điều lệ dự kiến sau khi thực hiện phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu) lên 246.549.600.000 đồng bằng hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ chào bán là 20%.

Theo đó đến ngày 30/10/2023, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Ngày 08/11/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 7592/UBCK-QLCB về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 của Công ty. Ngày 24/11/2023, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ sau đăng ký là 205,458 tỷ đồng.

Tuy nhiên trong năm 2023, với tình hình khó khăn chung của nền kinh tế đồng thời Công ty đang tập trung làm các thủ tục để đăng ký trở thành công ty đại chúng và thủ tục đăng ký giao dịch cổ phiếu. Vì vậy với các lý do khách quan và chủ quan, trong năm 2023 Công ty chưa thể thực hiện việc chào bán thành công. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Công



ty sẽ không thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 bằng hình thức chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tờ trình số 06/2023/TT6/TTr-HDQT ngày 04/04/2023 và chấm dứt hiệu lực của nội dung này trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/TT6/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023.

1.2 Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 như sau:

- Tăng vốn điều lệ từ 205.458.000.000 đồng lên 256.822.500.000 đồng.
 - Hình thức tăng vốn: Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua, tỷ lệ 4:1 theo Phương án nêu tại Tờ trình số 07/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 và/hoặc năm 2025, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - Mục đích: Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán là 51.364.500.000 đồng sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- 2. Thông qua việc lựa chọn Công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 của Công ty:**

2.1 Tiêu chí lựa chọn Công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu:

- Là Công ty chứng khoán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và cấp phép nghiệp vụ tư vấn phát hành.
- Có kinh nghiệm Tư vấn phát hành cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, đầu tư, sản xuất.
- Có uy tín về chất lượng dịch vụ tư vấn, nhân lực tư vấn có trình độ và kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ theo kế hoạch tăng vốn.
- Có mức phí tư vấn hợp lý và phù hợp với nội dung và kế hoạch tăng vốn của Công ty.

2.2 Thông qua quyết định lựa chọn Công ty chứng khoán

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu là Công ty chứng khoán đáp ứng các tiêu chí tại mục 2.1.

2.3 Ủy quyền khác

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục hồ sơ và triển khai các hạng mục công việc theo đúng Kế hoạch tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn về việc đăng ký chào bán cổ phiếu với đơn vị tư vấn; đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung trên hệ thống giao dịch Upcom; đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

254
NG
PH
P ĐC
N TH
THAU

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM TIẾN HOÀI

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT; BKS; TGD;
- Lưu: VT.



Số: 07/2024/TT6/TTTr-ĐHĐCĐ

Hậu Giang, ngày 27 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.

Để đảm bảo phương án chào bán cổ phiếu của Công ty phù hợp theo quy định pháp luật và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh như sau:

A. CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU:

I. Mục đích chào bán:

Mục đích của đợt chào bán nhằm để huy động vốn đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động của Công ty trong giai đoạn 2024 – 2026.

II. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua:

- Tên tổ chức phát hành** : Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh
- Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh
- Mã cổ phiếu** : TT6
- Loại cổ phiếu chào bán** : Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000 đồng/cổ phiếu

6. **Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành** : 20.545.800 cổ phiếu (*Bằng chữ: Hai mươi triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn tám trăm cổ phiếu*)
7. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 20.545.800 cổ phiếu (*Bằng chữ: Hai mươi triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn tám trăm cổ phiếu*)
8. **Số lượng cổ phiếu quỹ** : 0 cổ phiếu
9. **Vốn điều lệ của Công ty** : 205.458.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ năm tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu đồng*)
10. **Phương thức chào bán** : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
11. **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán** : 5.136.450 cổ phiếu (*Bằng chữ: Năm triệu một trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm năm mươi cổ phiếu*)
12. **Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán thêm theo mệnh giá** : 51.364.500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi một tỷ ba trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng*)
13. **Tỷ lệ chào bán** : 25% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán)
14. **Giá chào bán** : 10.000 đồng/cổ phiếu
15. **Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán** : Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh tại thời điểm 31/12/2023 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023:
- Giá trị sổ sách một cổ phiếu (tại 31/12/2023) = $\frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành tại ngày 31/12/2023}} = \frac{215.184.879.207}{20.545.800} = 10.473$ đồng/cổ phiếu.
- Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình của thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty là 10.000 đồng/cổ phiếu.
16. **Đối tượng chào bán** : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập. Thời điểm chốt danh sách được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

102
 ÔN
 Ô F
 AP
 EN
 HH

17. Tỷ lệ thực hiện quyền

: 04:01

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 04 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu chào bán thêm.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ : Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 103 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu chào bán tính theo tỷ lệ thực hiện quyền 04:01 là $(103:4) \times 1 = 25,75$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm 25 cổ phiếu mới, số lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

18. Mục đích chào bán

: Nhằm huy động vốn đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động của Công ty trong giai đoạn 2024 – 2026.

19. Thời gian dự kiến chào bán

: Trong năm 2024 và năm 2025 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT, sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.

20. Chuyển nhượng quyền mua

: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (*người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa

404
CÔNG TY
HÀNG
ĐOÀN
THỊ
ĐẠI
HỘI

thuận giữa hai bên.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.

21. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết

a. Số cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết, gồm các trường hợp sau đây:

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn;
- Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua và không được đăng ký mua hết.

b. Phương thức xử lý:

- Đối với số cổ phiếu phát sinh theo Mục a phần này, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn nhà đầu tư, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu).
- ĐHĐCĐ thông qua tiêu chí lựa chọn các Nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phần còn lại chưa phân phối hết, đồng thời ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và lựa chọn các Nhà đầu tư này trên cơ sở các tiêu chí như sau:
 - + Là tổ chức, cá nhân trong nước có tiềm lực về tài chính và có nhu cầu đầu tư cổ phiếu CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.
 - + Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.
 - + Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của CTCP Tập đoàn Tiến Thịnh.
- Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi chào bán tiếp cho Nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc

H
NG

đợt chào bán.

- Việc xử lý số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp hết thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

22. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.

23. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán : Khi chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau chào bán, bao gồm:

- Pha loãng giá cổ phiếu: Công ty dự kiến chào bán thêm 5.136.450 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần. Trường hợp giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thấp hơn so với thị giá cổ phiếu (giá giao dịch cổ phiếu Công ty trên thị trường chứng khoán) tại thời điểm chào bán, thị giá của cổ phiếu Công ty sẽ bị pha loãng với mức độ nhất định.

Thị giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PRt-1 + (I1 \times Pr1)}{1 + I1}$$

Trong đó:

P_{tc}: Giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền.

PR_{t-1}: Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền.

Prl: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I1: Tỷ lệ vốn tăng thêm do chào bán quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Pha loãng giá trị sổ sách: số lượng cổ phiếu lưu hành tăng thêm với tỷ lệ lớn hơn giá trị tăng thêm của vốn chủ sở hữu sẽ làm giảm giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu của Công ty.
- Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS): Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) bằng Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân. Như vậy, việc chào bán thêm cổ phiếu sẽ làm tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tăng lên, do đó có thể ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty. Chỉ số này sẽ thấp xuống nếu tốc độ tăng trưởng lợi nhuận chưa thể tương xứng với tốc độ tăng thêm số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ & quyền biểu quyết: do việc chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu nên không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ.

24. Hạn chế chuyển nhượng

- : Toàn bộ cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được tự do chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối số cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

25. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần

- : ĐHCĐ cam kết toàn bộ số lượng cổ phần chào bán theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) sau khi kết thúc đợt chào bán.

III. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

1. Phương án sử dụng vốn:

Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán tối đa là **51.364.500.000 đồng** sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Nhà cung cấp	Hàng hóa	Nguồn vốn huy động từ đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
1	CTCP Đầu tư Long Huệ	Dịch chanh dây	15.000.000.000	Quý IV năm 2024 đến Quý III năm 2025
2	CTCP Nông sản Hữu cơ Agriorganics	Dịch chanh dây, xoài trái	36.364.500.000	Quý IV năm 2024 đến Quý III năm 2025
@	Tổng cộng		51.364.500.000	

Số tiền dự kiến huy động nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định sử dụng linh động trong các mục đích sử dụng vốn nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả cho việc sử dụng vốn của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định và được quyền linh hoạt điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này.

2. Phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt:

Trong trường hợp Công ty không phân phối hết lượng cổ phiếu theo dự kiến và không thu đủ số vốn huy động như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu (*Theo thứ tự ưu tiên sử dụng vốn như sau: (1) Mua dịch chanh dây của CTCP Đầu tư Long Huệ; (2) Mua dịch chanh dây, xoài trái của CTCP Nông sản Hữu cơ Agriorganics*) và/hoặc bổ sung nguồn vốn cần sử dụng thông qua các hình thức huy động vốn khác như vốn vay ngân hàng và/hoặc phát hành trái phiếu và các nguồn khác (*nếu có*) phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

11/01/2025
CỔ ĐÔNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

IV. Ủy quyền cho hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức và quyết định chi tiết việc thực hiện toàn bộ phương án chào bán cổ phiếu thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua nêu trên bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung, công việc sau:

- Triển khai thực hiện, phê duyệt tất cả các thủ tục và công việc liên quan để hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án chào bán, phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục chào bán theo quy định;
- Xây dựng cụ thể phương án sử dụng vốn cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu để sử dụng đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty. Trong trường hợp cần thiết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này, đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Xây dựng và giải trình hồ sơ chào bán gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và cơ quan quản lý có liên quan để triển khai phương án chào bán;
- Quyết định tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua cổ phiếu từ đợt chào bán;
- Quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định;
- Xác định và thông qua tỷ lệ thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở vốn điều lệ thực tế tại thời điểm thực hiện. Quyết định thời điểm chào bán và thực hiện chào bán cổ phiếu sau khi được UBCKNN chấp thuận, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.
- Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông và thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông để chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua;

254
NG T
PH
ĐO
THI
AUG

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định tại Cơ quan đăng ký kinh doanh để thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ tương ứng với kết quả sau khi hoàn thành đợt chào bán;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc chào bán cổ phần theo phương án nêu trên và thực hiện các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế chào bán;
- Xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phiếu này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt chào bán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và (ii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iii) đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu của Công ty trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung các tài liệu liên quan đến phương án chào bán (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc chào bán cổ phiếu của Công ty được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án chào bán cổ phiếu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty. HĐQT có quyền quyết định, thay đổi trình tự và thời gian thực hiện phương án chào bán cổ phiếu nêu trên khi thấy cần thiết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; TGD;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

PHẠM TIÊN HOÀI

- T.C.P

Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”) và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (“Điều lệ”).

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (“Công ty”) thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“Quy chế”) trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tổ chức vào ngày 28 tháng 06 năm 2024.

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được sử dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và Đại hội đồng Cổ đông bất thường (“Đại hội”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội thực hiện thành công, phù hợp với quy định của Điều lệ, quy định của pháp luật và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện để Cổ đông tham dự Đại hội



Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận chốt danh sách tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;
 - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
 - d. Mỗi Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết) và các tài liệu ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - e. Cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội chỉ có thể đăng ký dự họp trong thời gian đăng ký tham dự Đại hội được thông báo trong thư mời họp, các trường hợp đăng ký muộn sau thời gian đăng ký được giải quyết theo quyết định của Người triệu tập cuộc họp.
2. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Trường hợp tham dự Đại hội trực tiếp, Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời hoặc Thông báo mời họp (nếu có);
 - Bản chính Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
 - Giấy ủy quyền hợp lệ (áp dụng trong trường hợp ủy quyền dự họp Đại hội);
 - + Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân được ủy quyền; đồng thời kèm theo bản chụp Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc văn bản chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông cá nhân ủy quyền.
 - + Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức là người ủy quyền, văn bản ủy quyền phải được ký và đóng dấu (nếu có đăng ký mẫu dấu) bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó và chữ ký người được ủy quyền;
 - b. Trường hợp tham dự Đại hội trực tuyến (online),
 - Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ qui trình và thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến được chi tiết trong sổ tay hướng

254
ING
P
P
ENT
VHH

dẫn trực tuyến được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cùng tài liệu sử dụng trong Đại hội.

Cổ đông chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cung cấp cho Cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến sẽ cấp quyền tham dự và phiếu biểu quyết cho cá nhân đăng ký tham dự cuộc họp theo qui trình và thủ tục nhận biết Cổ đông.

- Cổ đông có nghĩa vụ tự trang bị thiết bị và đường truyền để truy cập hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến. Công ty không chịu trách nhiệm nếu Cổ đông không thể đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công do lỗi thiết bị, lỗi đường truyền hay lỗi khách quan khác.

- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân hợp lệ của cổ đông hoặc người ủy quyền tham dự Đại hội trước thời hạn được thông báo trong thư mời tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm trường hợp Cổ đông không thể đăng ký tham dự thành công do không cung cấp thông tin cá nhân đầy đủ và hợp lệ.

c. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện thành công các thủ tục đăng ký theo Quy chế này.

3. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó không được tham dự hoặc được tham dự Đại hội nhưng không được nhận Phiếu biểu quyết nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội và nhận Phiếu biểu quyết trước đó.

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông và đại diện của Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Bao gồm nhưng không giới hạn:

- Trang phục lịch sự;

- Không được ghi âm và/hoặc ghi hình nếu không được sự chấp thuận trước của Chủ tọa Đại hội;

- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi Chương trình Đại hội;

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa;

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

- Không được ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa;

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm, tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

7. Cổ đông có thể rời khỏi cuộc họp và cho ý kiến biểu quyết trước khi Đại hội biểu quyết. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp mà không cho ý kiến biểu quyết thì coi như Cổ đông không đưa ra ý kiến với tất cả những vấn đề mà Cổ đông không cho ý kiến biểu quyết.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch Đại hội, Chủ tọa Cuộc họp và Ban Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Hội đồng Quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị sẽ chủ tọa Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Nếu cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị đều không có mặt trong vòng 45 (bốn mươi lăm) phút sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành viên Hội đồng Quản trị khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận hoặc, nếu chỉ có duy nhất một thành viên Hội đồng Quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm Chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều khiển Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa. Người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội sẽ có hiệu lực và được thực hiện ngay;

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo kết quả Cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc
- c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không có trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất; cắt kết nối những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
8. Ban thư ký Đại hội do HĐQT đề cử và Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp.
 - b. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) do Ban tổ chức Đại hội chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:
 - a. Kiểm tra tư cách đăng ký/dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế này;
 - b. Trực tiếp hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến phát/cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
 - c. Tổng hợp và/hoặc trích xuất kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có ít nhất 03 (ba) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách biểu quyết, cách sử dụng Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG III

THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký tham dự trực tiếp và/ hoặc trực tuyến hợp lệ đại diện cho ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“TTLK”) xác nhận chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất năm mươi phần trăm 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng Cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ các vấn đề nêu tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề tại Cuộc họp được Đại hội thông qua khi Cổ đông đại diện ít nhất 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông đăng ký dự họp chấp thuận;

2. Các vấn đề phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận, cụ thể như sau:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát hoặc do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến cấp cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại

1.300:
CỘNG
HỘI
TẬP
LIÊN
TỈNH HÀ

diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai.

1. Biểu quyết trực tiếp: Cổ đông giao Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giao Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giao Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung và nộp lại cho Ban tổ chức khi kết thúc Đại hội.

2. Biểu quyết trực tuyến: Cổ đông có thể cho ý kiến Biểu quyết khi hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến cho phép.

Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định) được phát khi đăng ký tham dự Cuộc họp. Trong Phiếu đăng ký, Cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Cuộc họp xử lý. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp phát biểu khi được Chủ tọa mời. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và Chương trình Cuộc họp. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông gửi các câu hỏi, kiến nghị bằng văn bản. Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng Quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Nội dung, diễn biến Cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản cuộc họp Đại hội.

2. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

3. Biên bản Cuộc họp Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được Công ty lưu trữ.

4. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.


5. Biên bản Cuộc họp Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết của Đại hội

Căn cứ kết quả tại Cuộc họp Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông biểu quyết thông qua và phải được gửi tới các Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 3 (ba) chương 15 (mười lăm) Điều và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp.
2. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị và phải được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và áp dụng cho các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh trong từng thời kỳ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH HĐQT

PHẠM TIẾN HOÀI



Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”) và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (“Điều lệ”).

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh (“**Công ty**”) ban hành Quy chế biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (“**Quy chế**”) của Công ty như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng của Quy chế

Quy chế này được ban hành nhằm quy định cách thức biểu quyết và thu thập ý kiến biểu quyết của Cổ đông đối với các nội dung nêu trong Chương trình nghị sự, được áp dụng tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty (“**Đại hội**”) theo quy định của Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Biểu quyết:** là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về một nội dung, vấn đề cụ thể trong Chương trình nghị sự cần được lấy ý kiến biểu quyết nhằm xác định nội dung, vấn đề đó có được Đại hội đồng Cổ đông thông qua hoặc không thông qua.
- Chương trình nghị sự:** là các nội dung trong Chương trình họp Đại hội đã được Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) đề xuất lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông.
- Điều lệ:** là Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh hiện hành.
- Quy chế quản trị Công ty:** là Quy chế Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh hiện hành.
- Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết):** là phương tiện thể hiện ý kiến của cổ đông đối với những vấn đề được xin ý kiến của Đại hội, được phát/ cấp cho Cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.



6. **Phương thức biểu quyết:** theo hình thức giơ tay, bỏ phiếu và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến và/ hoặc theo hình thức khác do Chủ tọa quyết định phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với qui định của pháp luật.

7. **Hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến:** là hệ thống phần mềm máy tính được thiết kế và triển khai bởi bên thứ Ba giúp cho Cổ đông/ người được ủy quyền tham gia Đại hội có thể đăng ký tham dự Đại hội từ xa thông qua đường truyền Internet mà không cần đến một hoặc nhiều địa điểm tập trung.

Điều 3. Các quy định chung về biểu quyết

1. Điều kiện biểu quyết

Việc biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được xem là hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Việc triệu tập Đại hội được thực hiện phù hợp với quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan;
- b) Các nội dung biểu quyết đã được HĐQT đề xuất chính thức cho Đại hội và được thông qua trong Chương trình nghị sự;
- c) Đối tượng thực hiện biểu quyết phải có quyền biểu quyết;
- d) Biểu quyết theo đúng nguyên tắc quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có quyền biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty có quyền biểu quyết sau khi thực hiện việc đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ và đã được cấp Phiếu biểu quyết.

3. Ban kiểm phiếu

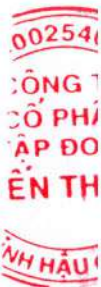
a) Việc kiểm, đếm, phân loại ý kiến biểu quyết của cổ đông được thực hiện thông qua việc đếm số lượng Phiếu biểu quyết. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm tra tư cách tham dự Đại hội và công tác kiểm, đếm Phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu này sẽ được các Cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai dựa trên đề nghị của Chủ tọa.

b) Số lượng thành viên của Ban kiểm phiếu là ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên. Người có phiếu bầu cao nhất sẽ là Trưởng ban kiểm phiếu. Thành phần và trách nhiệm Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

– Trưởng ban kiểm phiếu: chịu trách nhiệm về việc bảo đảm tuân thủ các trình tự, thủ tục theo quy định, và tuân thủ pháp luật trong việc kiểm tra tư cách tham dự của Cổ đông và trong công tác kiểm phiếu.

– Thành viên phụ trách về số liệu, thống kê: chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính chính xác của số liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở công tác nhập liệu, tính toán, thống kê số liệu liên quan đến việc tiến hành Đại hội và số liệu kiểm phiếu.

– Thành viên giám sát kiểm phiếu: chịu trách nhiệm giám sát việc kiểm, đếm của Ban kiểm phiếu. Đại hội có thể chỉ định nhân sự khác để thay thế hoặc bổ sung thành viên này để thực hiện công tác giám sát.



c) Đại hội có thể lựa chọn trong số các đại biểu là Cổ đông để thực hiện giám sát việc kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu.

d) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

4. Áp dụng công nghệ thông tin trong kiểm phiếu

Để đảm bảo tính chính xác, kịp thời trong việc ghi nhận, tổng hợp thông tin, số liệu và tạo sự thuận tiện cho Cổ đông, việc ghi nhận đăng ký tham dự, ghi nhận ý kiến biểu quyết và tổng hợp thông tin, số liệu sẽ được thông qua hệ thống máy tính và phần mềm được thiết kế phù hợp với các nguyên tắc biểu quyết.

Điều 4. Biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết phải có các nội dung chính sau:

- Tên Cổ đông;
- Số thứ tự Cổ đông;
- Số đăng ký người sở hữu chứng khoán;
- Tổng số cổ phần sở hữu;
- Do ban kiểm phiếu cấp hoặc do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự cuộc họp thành công.

2. Tham gia biểu quyết:

Việc biểu quyết của Cổ đông được thực hiện tại Đại hội.

Cổ đông chỉ được thực hiện quyền biểu quyết sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham gia Cuộc họp và kiểm tra tư cách Cổ đông.

Quyền tham gia biểu quyết của Cổ đông đối với mỗi vấn đề được lấy ý kiến chấm dứt tại thời điểm Chủ tọa hoàn tất việc thu thập ý kiến vấn đề đó và/ hoặc hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến đã ghi nhận kết quả biểu quyết.

3. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Cuộc họp. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với một nội dung được lấy ý kiến biểu quyết.

4. Xác định tính hợp lệ Phiếu biểu quyết

(i) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi:

a. Do Ban kiểm phiếu cấp theo mẫu của Công ty;

b. Còn nguyên vẹn

c. Không có tẩy xóa, sửa chữa những nội dung in ấn trên Phiếu;

d. Không ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu, trừ những nội dung được ghi, bổ sung đúng vị trí và theo yêu cầu của Chủ tọa;

(ii) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi là phiếu do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công.

5. Thu thập, kiểm tra và tổng hợp kết quả ý kiến biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề được phân thành 3 loại: (i) Tán thành; (ii) Không tán thành; (iii) Không có ý kiến.

Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc thu thập ý kiến biểu quyết trực tiếp và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến ngay khi Cổ đông biểu quyết.

Kết quả biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề sẽ được tổng hợp và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

6. Điều kiện để các nội dung biểu quyết được thông qua:

Các nội dung biểu quyết được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu quy định cụ thể theo Điều lệ.

Trong trường hợp không có các cổ đông không có lợi ích liên quan tham dự họp và biểu quyết thì nội dung biểu quyết trong đại hội được thông qua theo tỷ lệ biểu quyết tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty dựa trên số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự đại hội.

Điều 5. Khiếu nại

Những ý kiến, thắc mắc, khiếu nại về biểu quyết sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM TIÊN HOÀI



Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Tập đoàn Tiên Thịnh

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Quy chế làm việc, Quy chế biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 14/06/2024.

Hôm nay, vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2024, tại Văn phòng Công ty tại Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang, các thành viên trong Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Bà Lý Bảo Trân - Trưởng ban
2. Bà Dương Thị Út - Thành viên
3. Bà Lê Thị Mỹ Xuyên - Thành viên

Tính đến thời điểm khai mạc Đại hội, 09 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2024, tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 56 cổ đông, tương ứng với 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,55% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Tính đến thời điểm kiểm phiếu, 10 giờ 40 phút, tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 56 cổ đông, tương ứng với 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,55% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Thịnh.

I. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Nội dung biểu quyết	Phiếu hợp lệ	Phiếu không hợp lệ	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không có ý kiến (%)	Kết quả biểu quyết
1.	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
2.	Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2023	14.700.676	0 CP	14.700.676	0 CP	0 CP	Thông

Stt	Nội dung biểu quyết	Phiếu hợp lệ	Phiếu không hợp lệ	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không có ý kiến (%)	Kết quả biểu quyết
	và kế hoạch hoạt động năm 2024	CP		CP			qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
3.	Báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
4.	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
5.	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
6.	Tờ trình về Tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
7.	Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
8.	Tờ trình thông qua giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người liên quan	4.314.586 CP (*)	0 CP	4.314.586 CP (*)	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
9.	Tờ trình về kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua

030025
CÔNG
CỔ PHẦN
TẬP THỂ
TIẾN T
TỈNH HÀ

Stt	Nội dung biểu quyết	Phiếu hợp lệ	Phiếu không hợp lệ	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không có ý kiến (%)	Kết quả biểu quyết
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	
10.	Tờ trình về Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua	14.700.676 CP	0 CP	14.700.676 CP	0 CP	0 CP	Thông qua
	Tỷ lệ	100%	0%	100%	0%	0%	

(*): Các cổ đông có lợi ích liên quan không được biểu quyết nội dung theo tờ trình số 05/2024/TT6/TTr-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2024. Các cổ đông không được biểu quyết gồm:

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần không biểu quyết
1	Phạm Tiến Hoài	10.336.090	10.336.090
2	Trần Hà Giang	50.000	50.000

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 06 năm 2024.

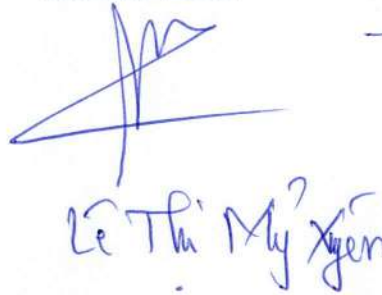
Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN


Dương Thị Út

THÀNH VIÊN


Lê Thị Mỹ Xuyến

TRƯỞNG BAN


Ban Kiểm Phiếu





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA

TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CTCP TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28/06/2024, tại Văn phòng Công ty tại Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh đã tiến hành kiểm tra số lượng cổ đông tham dự Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các Ông/bà sau đây:

- Bà Lý Bảo Trân - Trưởng ban
- Bà Dương Thị Út - Thành viên
- Bà Lê Thị Mỹ Xuyên - Thành viên


Tổng số cổ đông được quyền tham dự là 199 cổ đông, tương ứng với 20.545.800 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông do Công ty chốt ngày 31/05/2024.

Đến thời điểm 09 giờ 00 phút, ngày 28/06/2024, tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 56 cổ đông, tương ứng với 14.700.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,55% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Căn cứ vào Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Thịnh đủ điều kiện tiến hành.

Trân trọng./.

THÀNH VIÊN


Dương Thị Út

THÀNH VIÊN


Lê Thị Mỹ Xuyên

TRƯỞNG BAN


Lý Bảo Trân

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: 08h00 thứ Sáu, ngày 28/06/2024.

II. Địa điểm: Văn phòng Công ty tại Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu: <ul style="list-style-type: none">Đón tiếp đại biểu;Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
08:30 – 09:00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;Thông qua Quy chế làm việc;Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu;Thông qua chương trình Đại hội;
09:00 – 09:30	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám Đốc trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024;Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024;Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.
09:30 – 10:15	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã qua kiểm toán;Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024;Tờ trình mức thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024;Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty trong năm 2024;Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên



Thời gian	Nội dung
	quan; <ul style="list-style-type: none"> Tờ trình về việc Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024 và Phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024; Tờ trình về Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua; Nội dung khác (nếu có).
10:15 – 10:45	Đại hội thảo luận
10:45 – 10:55	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
10:55 – 11:20	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
11:20 – 11:35	Nghỉ giải lao
11:35 – 11:45	Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:45 – 12:00	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.

CTCP TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH
 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH



PHẠM TIẾN HOÀI





HỢP ĐỒNG THUÊ KHO VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS

Số: .../2024/HNL/HĐ-PKD

Hợp đồng này được lập và ký kết vào ngày ... tháng ... năm 2024, giữa:

- BÊN A** : **CÔNG TY CỔ PHẦN HẠNH NGUYÊN LOGISTICS**
- Địa chỉ : Cụm Công nghiệp tập trung Phú Hữu A – Giai đoạn 1, Thị trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang
 - Điện thoại : 0779 80 3456
 - MST : 6300314022
 - Người đại diện : **Bà PHAN THỊ HỒNG NHUNG** - Chức vụ: **Trưởng phòng Kinh doanh**
(Theo Giấy ủy quyền số 01/2024/HNL/GUQ ngày 01/01/2024)
 - Tài khoản số : 101 442 4389 Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ (Vietcombank Chi nhánh Cần Thơ)
- BÊN B** : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH**
- Địa chỉ : Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang
 - Điện thoại : 0901225777 Fax: 07103730998
 - MST : 6300254045
 - Người đại diện : **TÔ THÁI THÀNH** - Chức vụ: **Tổng Giám đốc**
 - Tài khoản số : 0111000257062 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam CN Cần Thơ

Hai bên thống nhất ký “**Hợp đồng thuê kho và dịch vụ logistics**” (Sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) với các điều khoản sau đây:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong Hợp Đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

- Kho** : là nơi lưu trữ hàng hoá cùng các khu vực phụ trợ thuộc quyền sở hữu và quản lý của Bên A, tại địa chỉ: Cụm CN tập trung Phú Hữu A – Giai đoạn 1, Thị trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
- Hàng hoá** : là một hoặc nhiều chủng loại hàng mà Bên B hoặc bên được Bên B uỷ quyền hợp pháp vận chuyển đến và được gửi tại kho bên A theo quy định của Hợp đồng.
- Hàng hoá tự hư hỏng** : là hàng hoá bị biến dạng, biến chất và những hư hỏng khác do tính chất sinh học, vật lý, vòng đời hàng hoá hoặc thay đổi tự nhiên sẵn có của hàng hoá.



4. *Hàng hoá hết hạn sử dụng* : là loại hàng hoá được áp dụng quy định pháp luật về hạn sử dụng của hàng hoá và/hoặc hạn sử dụng đã hết theo quy định của nhà sản xuất.
5. *Hàng hoá gần hết hạn sử dụng* là loại hàng hoá được áp dụng quy định pháp luật về hạn sử dụng của hàng hoá và còn hạn 30 (ba mươi) ngày sử dụng theo quy định của nhà sản xuất.
6. *Bậc thêm cửa kho* là nơi tiếp giáp giữa cửa kho nhập xuất hàng với sân đậu xe chờ nhập xuất hàng tại kho lạnh Hạnh Nguyễn (Bên A).
7. *Khu vực trữ hàng* : là phần diện tích có hệ thống máy làm lạnh, được bao bọc giới hạn bởi hệ thống cửa và tường cách nhiệt thuộc phạm vi kho bên A.

Điều 2. Nội dung dịch vụ

1. Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý cho thuê kho lạnh của bên A tại địa chỉ : Cụm CN tập trung Phú Hữu A – Giai đoạn 1, Thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam, với các dịch vụ sau :
 - a. Kho lạnh: $-20^{\circ}\text{C} (\pm 2^{\circ}\text{C})$.
 - b. Kho mát: $+2^{\circ}\text{C} \rightarrow +5^{\circ}\text{C}$
 - c. Cấp đông nhanh: $-40^{\circ}\text{C} \rightarrow -45^{\circ}\text{C}$
 - d. Xếp dỡ hàng hóa 24/7
 - e. Các dịch vụ hỗ trợ khác
2. Tên hàng hóa, loại hàng hoá, số lượng, trọng lượng, bao bì, quy cách đóng gói, nhiệt độ bảo quản hàng hoá của mỗi lô hàng cụ thể do Bên B cung cấp cho bên A. Bên B cung cấp thông tin nhân sự đại diện bên B thực hiện giao dịch với bên A quy định chi tiết tại Phụ lục 3 của Hợp đồng này.

Điều 3. Thời gian thực hiện

1. Bên A nhận hàng hoá lưu kho của bên B và thực hiện các dịch vụ kèm theo như nêu ở Điều 2 Khoản 1 (Sau đây được gọi tắt là dịch vụ) kể từ ngày hợp đồng được ký.
2. Đây là cơ sở để bên B thanh toán phí dịch vụ phát sinh trong quá trình gửi hàng tại kho bên A.

Điều 4. Đơn giá dịch vụ

1. Đơn giá dịch vụ: Đơn giá dịch vụ theo quy định tại **Phụ Lục 01** đính kèm của Hợp Đồng này.
2. Trong trường hợp giá dịch vụ được thay đổi, Bên A sẽ thông báo bằng văn bản, email hoặc Fax cho Bên B trước 30 (ba mươi) ngày. Trong vòng 7 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A thì Bên B có trách nhiệm xác nhận cho Bên A. Quá thời hạn 7 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A mà Bên B không xác nhận thì xem như Bên B đồng ý với giá dịch vụ được thay đổi; việc thay đổi giá dịch vụ được hai Bên lập thành Phụ lục hợp đồng.
3. Bên B thanh toán thuế giá trị gia tăng theo thuế suất và phụ thu (nếu có) theo quy định Nhà Nước tại từng thời điểm.



4. Các dịch vụ chưa được liệt kê tại hợp đồng này, hai Bên sẽ thương lượng và thỏa thuận riêng đồng thời được thể hiện bằng một phụ lục hợp đồng.

Điều 5. Điều khoản thanh toán

1. **Đồng tiền thanh toán:** Đồng Việt Nam
2. **Hình thức thanh toán:**
 - a. Chuyển khoản.
 - b. Thông tin tài khoản được nêu chi tiết trong hợp đồng này và trong hóa đơn giá trị gia tăng hoặc theo thông báo bằng văn bản của Bên A vào từng thời điểm; Phí ngân hàng liên quan đến bên nào bên đó chịu.
3. **Điều kiện thanh toán:**

Vào ngày cuối của mỗi tháng Dương lịch (nếu trùng vào ngày nghỉ thì sẽ được tính ngày tiếp theo), hai Bên tiến hành đối chiếu số liệu xuất - nhập - tồn kho và các dịch vụ khác chậm nhất đến ngày 05 của tháng sau. Sau ngày 05 này, Bên B không phản hồi số liệu nhập - xuất - tồn kho của Bên A cung cấp cho Bên B thì xem như Bên B chấp nhận các số liệu của Bên A và đồng ý thanh toán theo số liệu của Bên A. Sau đó Bên A sẽ phát hành bộ chứng từ gốc thanh toán sau đây:

- a. Bảng kê phí lưu kho.
 - b. Bảng kê phí bốc xếp.
 - c. Bảng kê các phí dịch vụ khác (nếu có).
 - d. Hóa đơn giá trị gia tăng dịch vụ kho.
4. **Thời hạn thanh toán:**
 - a. Trong vòng 5 (năm) ngày kể từ ngày Bên B nhận được bộ chứng từ thanh toán do Bên A phát hành, Bên B phải thanh toán phí dịch vụ kho của tháng ngay trước đó.
 - b. Nếu quá 05 (năm) ngày kể từ ngày Bên B nhận được bộ chứng từ thanh toán của Bên A mà Bên B chưa thanh toán tiền thì Bên B có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi được tính trên số tiền/số ngày chậm thanh toán với mức lãi suất cho vay của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ công bố tại thời điểm mà Bên B thanh toán tiền nợ gốc và lãi. Thời hạn thanh toán chậm không được quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Bên B nhận được bộ chứng từ thanh toán.
 - c. Nếu quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Bên B nhận được bộ chứng từ thanh toán của Bên A mà Bên B vẫn chưa thanh toán tiền, thì Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và đồng thời Bên B có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phạt được tính dựa trên số tiền/số ngày chậm thanh toán với mức lãi bằng 1,5 lần lãi suất cho vay của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ công bố tại thời điểm mà Bên B thanh toán tiền nợ gốc và lãi phạt.
 5. Bên B phải thanh toán toàn bộ công nợ và các chi phí khác có liên quan đến hàng hóa của mình trước khi nhận lô hàng cuối cùng trong kho. Giá trị hàng hoá của Bên B đang lưu kho phải cao hơn 200% toàn bộ công nợ của Bên B đối với Bên A vào thời điểm Bên B xuất hàng ra khỏi kho.

Điều 6. Giao nhận hàng hóa

10.
T
H
O
H

AU



1. Bên B thông báo thông tin lô hàng xuất nhập kho (mô tả hàng hóa, số lượng, trọng lượng, nhiệt độ trữ lạnh, ngày sản xuất, hạn sử dụng, thời gian dự kiến nhập, xuất hàng, phương tiện vận chuyển và các thông tin khác) cho Bên A trước 24 giờ thông qua văn bản, fax, thư điện tử.
2. Trước khi nhập hàng hoá vào kho, Bên B phải cung cấp Bảng kê hàng hoá quy định tại Khoản 1 Điều này và cử người đại diện giám sát, xác nhận việc nhập hàng.
3. Hàng hóa phải được đóng gói trong thùng hoặc kiện chắc chắn, ghi rõ tên, loại, kích cỡ hàng hóa, thời hạn sử dụng. Bên A có quyền từ chối nhập hàng nếu bao bì rách vỡ, nhiệt độ trung bình của hàng hóa không đảm bảo, mất vệ sinh, hàng hoá gần hết hạn sử dụng, hết hạn sử dụng hoặc không đáp ứng các yêu cầu lưu trữ hàng hoá của Bên A.
4. Đối với hàng hoá nhập khẩu, hàng hoá có quy định về hạn sử dụng thì bên B phải cung cấp cho bên A: Tờ khai hải quan nhập khẩu, Giấy kiểm dịch động vật, giấy kiểm dịch thực vật, giấy tờ hợp pháp thể hiện thời hạn sử dụng của hàng hoá.
5. Bên A tiếp nhận hàng hóa của bên B trên cơ sở nguyên trạng như được đóng gói, bên A không có nghĩa vụ xác định chất lượng, số lượng bên trong từng thùng (hoặc gói, hoặc hàng rời) của hàng hóa. Số lượng, chủng loại, trọng lượng, quy cách, tình trạng hàng hoá thực tế nhập kho phải được lập bằng văn bản có sự xác nhận của đại diện bên B và người đại diện kiểm đếm hợp pháp của bên A. Chi tiết quy định Khoản 3 Điều 5 và Khoản 5 Điều này là cơ sở để bên B thanh toán phí dịch vụ phát sinh trong quá trình gửi hàng hoá tại kho.
6. Khi xuất hàng hoá, bên B phải cung cấp cho bên A “Giấy đề nghị xuất hàng” với nội dung: Tên công ty, người nhận hàng, chủng loại, số lượng, trọng lượng hàng hoá và các yêu cầu khác của bên B. “Giấy đề nghị xuất hàng” phải có chữ ký của người đại diện hoặc của người được uỷ quyền hợp pháp và con dấu của Bên B.

Điều 7. Cung cấp và trao đổi thông tin

1. Người đại diện/ủy quyền

Sau khi Hợp đồng này được ký kết, hai bên phân công người đại diện giao dịch thực hiện Hợp đồng. Đại diện hai bên sẽ được giới thiệu chính thức cho bên kia bằng văn bản (Giấy ủy quyền hoặc Giấy giới thiệu).

Người đại diện có trách nhiệm thực thi đúng đắn công việc được giao, theo đúng quy trình công việc được hai bên thống nhất với tinh thần Hợp tác, phục vụ lợi ích chung của hai Bên.

Phạm vi công tác và quyền hạn của người đại diện được quy định trong quy trình thực hiện Hợp đồng. Mọi vấn đề phát sinh, vượt qua phạm vi hiệu lực của Hợp đồng, người đại diện phải báo cáo và giải quyết công việc theo chỉ đạo, ủy quyền của cấp trên mỗi bên.

Hai bên thống nhất các giao dịch có liên quan đến Hợp đồng này được thực hiện thông qua người đại diện liên lạc đã được quy định như trên. Trong trường hợp thay đổi người đại diện liên lạc, hai bên cần có thông báo kịp thời bằng văn bản chính thức gửi fax hoặc thư điện tử trong thời gian không quá 24h, kể từ thời điểm người đại diện liên lạc không còn quyền tiếp tục đại diện. Thông báo có giá trị khi được xác nhận bởi đại diện liên lạc của Bên còn lại.



2. Thay đổi thông tin

Nếu có sự thay đổi về những thông tin liên quan đến quá trình giao dịch giữa hai bên trong Hợp đồng như: Thay đổi người đại diện, thay đổi trụ sở làm việc, mã số thuế, tài khoản thanh toán, địa điểm giao nhận và các thông tin khác có liên quan; Hai bên có trách

nhiệm thông báo chính thức bằng văn bản trước khi phát sinh giao dịch mới. Nếu việc thông báo thay đổi thông tin không kịp thời và gây ra những thiệt hại, Bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ các thiệt hại do việc thông báo chậm hoặc không thông báo gây ra.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên A

1. Đảm bảo hàng hóa được bảo quản ở nhiệt độ thích hợp theo quy định tại Phụ Lục 01 đính kèm của Hợp Đồng này.
2. Đảm bảo tính chính xác trong giao nhận, phân loại hàng hóa.
3. Kho lưu trữ đảm bảo sạch sẽ, vệ sinh và tuân thủ các tiêu chuẩn và quy trình vệ sinh.
4. Trang bị đầy đủ các trang thiết bị chuyên dùng đảm bảo quá trình lưu trữ sản phẩm và thực hiện dịch vụ nhanh chóng, thuận lợi, an toàn.
5. Bên A có quyền từ chối xuất hàng cho Bên B trong trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điểm b, c Khoản 4 Điều 5 của Hợp Đồng này.
6. Bên A có quyền từ chối nhập hàng nếu hàng hoá của bên B:
 - a. Không đáp ứng điều kiện nhập hàng quy định tại Hợp Đồng;
 - b. Không phù hợp với điều kiện hoạt động và lưu trữ của kho.
7. Bên A chỉ chịu trách nhiệm quản lý hàng hoá, rủi ro của hàng hoá kể từ thời điểm hàng hoá chuyển qua bậc thềm cửa kho và được xếp trong khu vực trữ hàng theo các quy định của Hợp đồng.
8. Cung cấp tài khoản và mật khẩu truy cập hệ thống quản lý kho (WMS) của Bên A để Bên B truy cập thông tin về hàng hóa và đặt yêu cầu dịch vụ; cung cấp cho Bên B báo cáo về tình hình hàng hóa trong tháng hoặc theo thời điểm bên B yêu cầu.
9. Bên A không chịu trách nhiệm trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc, thời hạn sử dụng và tính hợp pháp của các lô hàng của bên B gửi kho.
10. Trong quá trình hàng hóa được lưu kho, Bên A không chịu trách nhiệm về sự thay đổi chất lượng, bao bì, trọng lượng và tỷ lệ hao hụt do các nguyên nhân thay đổi tự nhiên của sản phẩm trong điều kiện của kho lạnh.
11. Bồi thường cho bên B trong các trường hợp sau: Hàng hóa trong kho bị thất lạc, mất mát, hàng hóa bị vỡ nát không còn nguyên như ban đầu, bị hư hỏng do bên A không thực hiện đầy đủ các Nghĩa vụ của bên A theo quy định tại Hợp đồng.
12. Giá trị bồi thường (nếu có) dựa theo giá nhập khẩu, hoặc giá mua, hoặc giá xuất xưởng của hàng hóa tùy theo hàng nhập khẩu, hoặc mua trong nước hoặc sản xuất theo thời điểm thực tế.



13. Thông báo bằng văn bản ngay cho bên B khi phát hiện ra bất kỳ nguy cơ hư hỏng hoặc tổn thất đối với hàng hóa của bên B do tính chất sinh học, hóa học, vật lý, vòng đời của hàng hóa và yêu cầu bên B tìm cách giải quyết trong thời hạn 15 ngày.
14. Giữ bí mật thông tin đối với hàng hóa được lưu kho trừ khi được Bên B cho phép và/ hoặc căn cứ vào yêu cầu bằng văn bản của bất kỳ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào và/ hoặc do luật pháp yêu cầu. Trong các trường hợp đó, Bên A sẽ kịp thời thông báo cho Bên B và Bên B không được khiếu nại đối với Bên A về vấn đề này.
15. Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo các qui định của Hợp đồng.
16. Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của bên B

1. Thực hiện đầy đủ thủ tục giao nhận hàng hóa tại kho lạnh Bên A. Cung cấp cho Bên A chi tiết về người có thẩm quyền hoặc người đại diện giao dịch và các số fax, địa chỉ thư điện tử, số điện thoại để giao dịch với bên A.
2. Đưa ra các yêu cầu rõ ràng bằng văn bản về các điều kiện lưu kho, bốc xếp, thuê dịch vụ đối với hàng hóa của mình. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại và tổn thất do Bên B cung cấp thiếu, không chính xác các thông tin về hàng hóa gửi kho.
3. Thông báo cho Bên A nếu hàng hóa không đúng tiêu chuẩn, vượt quy cách chứa hàng của pallet gỗ của kho, phát tán mùi hoặc khí có thể làm ô nhiễm hàng hóa khác trong kho. Trong các trường hợp này, bên A có quyền từ chối nhận hàng hóa đó.
4. Bên B tự chịu trách nhiệm quản lý hàng hoá, rủi ro của hàng hoá khi hàng hoá ở khu vực sân đậu xe chờ nhập xuất hàng hoặc ở bên ngoài phạm vi kho.
5. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản phí dịch vụ, các chi phí khác và các khoản công nợ đối với bên A.
6. Giữ bí mật các thông tin liên quan đến hợp đồng giữa hai Bên; có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A do việc tiết lộ thông tin của Bên B gây ra.
7. Có trách nhiệm thực hiện các thủ tục, quy trình, quy định về vệ sinh thú y, về an toàn thực phẩm...theo luật định.
8. Đảm bảo rằng hàng hóa của Bên B gửi tại kho Bên A là các mặt hàng hợp pháp về nguồn gốc, quyền sở hữu; được phép lưu trữ và sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến hàng hóa của mình và bồi thường cho Bên A nếu những thông tin của Bên B gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Bên A.
9. Cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ, hợp pháp về giá trị hàng hóa trong trường hợp yêu cầu Bên A bồi thường thiệt hại như đề cập tại Khoản 11 Điều 8 và Điều 11 Hợp Đồng này.
10. Ngoại trừ lý do ở Điều 13 của Hợp Đồng này và các lý do vi phạm của bên A phải chấm dứt hợp đồng thì việc Bên B chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải thông báo bằng văn bản cho Bên A biết trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày, và thanh toán đầy đủ các khoản phí dịch vụ, các chi phí khác và các khoản công nợ đối với Bên A. Mọi chi phí khác Bên B tự chịu trách nhiệm.
11. Gửi bản gốc hợp đồng và các phụ lục cho bên A.



12. Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thanh lý, tiêu huỷ hàng hoá

1. Bên A có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho bên B khi có tình trạng hàng hoá tự hư hỏng, hàng hoá gần hết hạn sử dụng, hàng hoá hết hạn sử dụng tại kho. Sau khi nhận được thông báo của bên A thì bên B có nghĩa vụ thanh lý, tiêu huỷ và tự chịu các chi phí các loại hàng hoá này theo quy định.
2. Bên A có quyền đơn phương thanh lý, tiêu huỷ hàng hoá của Bên B đang gửi kho trong các trường hợp sau :
 - a. Sau 15 ngày kể từ ngày bên A gửi thông báo quy định tại Khoản 1 Điều này mà Bên B không giải quyết thanh lý, tiêu huỷ hàng hoá tự hư hỏng, hàng hoá gần hết hạn sử dụng, hàng hoá hết hạn sử dụng và/hoặc các loại hàng hoá này là nguy cơ gây nguy hiểm cho sự an toàn, vệ sinh của kho thì Bên A sẽ chủ động tiến hành việc tiêu huỷ, thanh lý hàng hoá; mọi chi phí cho các công việc này do Bên B chịu và có nghĩa vụ thanh toán cho Bên A.
 - b. Việc thanh lý hàng hoá khi chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo điểm c Khoản 4 Điều 5 của Hợp Đồng này sẽ được trừ nợ gốc, lãi và các chi phí phát sinh ; tiền còn dư từ việc thanh lý hàng hoá sẽ trả lại cho bên B.
3. Bên A có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho bên B trước khi thực hiện việc thanh lý, tiêu huỷ hàng hoá quy định tại Hợp đồng này.
4. Nguyên nhân hàng hoá tự hư hỏng quy định tại Khoản 1; Điểm a Khoản 2 Điều này không do lỗi của Bên A.

Điều 11. Bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B chịu trách nhiệm mua bảo hiểm hàng hóa. Trong trường hợp Bên A mua theo đề nghị của Bên B thì Bên B sẽ thanh toán cho Bên A các chi phí mua bảo hiểm phát sinh liên quan đến hợp đồng này.
2. Bên B tự chịu trách nhiệm về hàng hóa đã được đóng gói và niêm phong trong thùng giấy, hoặc đóng kiện hoàn chỉnh, do đó Bên A không thể biết được giá trị của hàng hóa. Bên B đồng ý với Bên A rằng giá trị tối đa của hàng hóa bằng với “Giá trị được bảo hiểm” và trách nhiệm tối đa của Bên A đối với Bên B trong mọi trường hợp là bằng với “Giá trị được bảo hiểm”.
3. Trong bất kỳ trường hợp nào, kể cả khi xảy ra sự kiện bất khả kháng theo quy định tại Điều 12 Hợp Đồng này, bất kể nguyên nhân gây tổn thất hoặc giá trị của hàng hóa, Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại và tổn thất nào vượt quá và trên mức “giá trị được bảo hiểm”.

Điều 12. Bất khả kháng

1. Không Bên nào phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ sự chậm trễ hay thất bại nào trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào theo như Hợp đồng này, cũng như những hậu quả do việc chậm trễ hay thất bại này gây ra mà có nguyên nhân bởi sự kiện hay hoàn cảnh nằm ngoài sự kiểm soát của Bên đó do việc thực hiện nghĩa vụ cơ bản theo hợp đồng này, bao gồm những nguyên nhân sau nhưng không giới hạn: chiến tranh, đình công, bạo loạn (do một nhóm người gây ra nằm ngoài sự nhận thức và kiểm soát của mỗi bên), dân biến, đảo chính, kẹt xe, đường trơn trượt, nước từ dưới đất hoặc nước từ dưới cống tràn

10254
ÔNG
CỔ PHẦN
HẠN TRÁCH
TỈNH HẬU GIANG



lên, tai nạn giao thông, hỏa hoạn, nổ, phá hoại, hiểm họa của biển và không khí, cấm vận, hành vi của Chính phủ, thiên tai, đó là những việc nằm ngoài sự kiểm soát hợp lý của mỗi Bên làm giảm khả năng thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng này. Không tùy thuộc vào các sự kiện hoặc các trường hợp, Bên còn lại phải được báo cáo ngay lập tức và Bên chịu ảnh hưởng nỗ lực thực hiện để giảm bớt thiệt hại hoặc tổn thất gây ra bởi các sự kiện không may hay hoàn cảnh.

2. Thông báo về bất khả kháng:

Bên gặp trường hợp bất khả kháng phải gửi thông báo bằng văn bản cho Bên kia về việc tạm ngưng thực hiện nghĩa vụ trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày gặp trường hợp bất khả kháng, trong đó có nêu rõ tính chất của việc tạm ngưng, các lý do tạm ngưng, thời gian dự kiến phải tạm ngưng và biện pháp nào sẽ thực hiện để khắc phục hậu quả của sự kiện bất khả kháng; cung cấp bằng chứng bằng văn bản về tình trạng bất khả kháng của mình; thời gian sớm nhất sẽ bắt đầu thực hiện trở lại nghĩa vụ của mình.

3. Trường hợp có tổn thất hàng hoá thực tế phát sinh vì nguyên nhân bất khả kháng, thì mỗi Bên phải tự chịu trách nhiệm đối với tổn thất hàng hoá, tài sản của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Thời hạn hợp đồng và chấm dứt hợp đồng

- Hợp đồng có thời hạn kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2024 và được gia hạn bằng phụ lục hợp đồng.
- Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:
 - Trong trường hợp hai Bên ký kết thỏa thuận chấm dứt trước hạn; Bên yêu cầu chấm dứt trước hạn phải gửi thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 30 ngày.
 - Khi ít nhất một Bên gặp trường hợp bất khả kháng khiến Bên đó không thể tiếp tục thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng và trường hợp bất khả kháng đó là không thể khắc phục;
 - Hợp đồng này sẽ đương nhiên chấm dứt trong trường hợp một trong hai Bên hoặc cả hai Bên chấm dứt hoạt động, giải thể, tuyên bố phá sản hoặc không còn tồn tại ở Việt Nam hoặc không được phép hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền.
 - Các trường hợp khác được ghi nhận trong Hợp Đồng này
- Trong thời hạn của hợp đồng, nếu bên B không còn lưu gửi hàng hóa tại kho lạnh Bên A liên tục 03 (ba) tháng và hai Bên không còn khoản nợ tồn đọng lẫn nhau thì hợp đồng này xem như đã được thanh lý và tự động chấm dứt.
- Trong trường hợp một Bên vi phạm hoặc không tuân thủ các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này và vi phạm đó không được khắc phục trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên không vi phạm thông báo cho Bên vi phạm thì Bên không vi phạm có quyền chấm dứt hợp đồng này và thông báo cho bên kia bằng văn bản.
- Những căn cứ chấm dứt hợp đồng khác theo qui định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Điều khoản chung

- Trong trường hợp có sự sáp nhập hoặc mua lại giữa một công ty khác với một trong hai Bên, thì hợp đồng này sẽ được thanh lý theo thỏa thuận của hai Bên hoặc vẫn còn giá trị và



các quyền, trách nhiệm sẽ chuyển sang cho công ty mới theo đúng thủ tục, trình tự quy định của pháp luật.

2. Hai Bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản nêu trong hợp đồng này. Việc thay đổi bất kỳ nội dung nào của hợp đồng phải được thống nhất, chấp thuận bằng văn bản giữa hai Bên mới có giá trị. Nếu gặp khó khăn trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai Bên sẽ trao đổi và giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng, hai Bên cùng có lợi và không vi phạm quy định của pháp luật.
3. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến hợp đồng này, hai Bên sẽ thương lượng giải quyết. Trường hợp không giải quyết được bằng đàm phán thì tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
4. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản; các phụ lục là bộ phận không thể tách rời của hợp đồng chính.

ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỞNG PHÒNG KINH DOANH

ĐẠI DIỆN BÊN B
TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN THỊ HỒNG NHUNG

TÔ THÁI THÀNH



Số : ...



HỢP ĐỒNG

DỊCH VỤ TƯ VẤN QUẢN LÝ

Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
 Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;
 Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, tại Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ - HG, Chúng tôi gồm:

BÊN A : **CÔNG TY TNHH MTV CHẾ BIẾN NÔNG SẢN TIẾN THỊNH**
 Địa chỉ : Ấp Mỹ Phú, Xã Tân Phước Hưng, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang
 MST : 6300254045
 Đại diện : **PHẠM TIẾN HOÀI** Chức vụ: **Giám đốc**
 Tài khoản NH : 0111000257062 tại Ngân hàng Vietcombank - CN Cần Thơ

BÊN B : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - HG**
 Địa chỉ : Cụm công nghiệp tập trung Phú Hữu A – giai đoạn 1, Thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
 MST : 6300331236
 Đại diện : **TRẦN HÀ GIANG** Chức vụ: **Giám đốc**
 Tài khoản NH : 1015389645 tại Ngân hàng Vietcombank - CN Cần Thơ

Sau khi trao đổi, thỏa thuận, hai bên cùng đồng ý ký kết hợp đồng với các nội dung công việc và các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên A đồng ý giao, Bên B đồng ý nhận cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn lập chứng từ theo đối tượng và theo yêu cầu quản lý cho Bên A, bao gồm các công việc sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Tư vấn lập phiếu Nhập xuất kho hàng hóa, Nguyên liệu, vật liệu	Tháng
2	Tư vấn lập phiếu Nhập xuất kho Công cụ dụng cụ, vật tư sản xuất	
3	Tư vấn lập chứng từ mua bán hàng hóa theo qui định của công ty	
4	Tư vấn lập chứng từ thu chi tiền mặt	
5	Tư vấn hạch toán thu chi tiền mặt, Ngân hàng	
6	Tư vấn lập và In các loại sổ sách kế toán + Sổ chi tiết tài khoản + Nhập xuất tồn kho hàng hóa nguyên vật liệu + Khấu hao tài sản, phân bổ CCDC + Tổng hợp công nợ phải thu + Tổng hợp công nợ phải trả + Tổng hợp các khoản phải thu, phải trả + Tổng hợp và chi tiết các khoản vay	Năm
7	Phân loại, sắp xếp và đóng chứng từ theo tháng	Tháng

STT	Nội dung công việc	Thời gian
8	Tư vấn lập và kiểm tra Báo cáo tài chính do bên A lập	Tháng/ Quý/ năm

ĐIỀU 2: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1/ Phí dịch vụ:

- Phí dịch vụ : đồng/tháng
- Toàn bộ phí trên chưa bao gồm 10% thuế GTGT, thù lao của bên thứ 3 để hoàn thành các công việc tại Điều 1 đúng luật định, phí và lệ phí theo quy định.
- Phí dịch vụ được các bên xem xét, thỏa thuận điều chỉnh vào tháng 12 hàng năm hoặc khi Bên A có thay đổi yêu cầu Bên B cung cấp dịch vụ khác so Điều 1 trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2/ Phương thức thanh toán

- Phí dịch vụ hàng tháng Bên A thanh toán cho Bên B vào ngày đầu của tháng nhưng không được trễ hơn ngày 6 của tháng.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- Mọi công việc được thực hiện tại văn phòng Bên A.
- Chậm nhất đến trước 05 ngày hết hạn nộp báo cáo Bên B sẽ giao báo cáo cho Bên A kiểm tra, ký tên, đóng dấu và chuyển lại cho Bên A trước 02 ngày hết hạn nộp báo cáo.
- Trong quá trình làm việc nếu có thông báo của cơ quan thuế Bên A chuyển ngay cho Bên B để Bên B bố trí, cử người đại diện phù hợp để làm việc, trao đổi, giải quyết công việc theo nội dung thông báo với cá nhân, tổ chức có thẩm quyền.
- Trừ trường hợp đặc biệt, để giải quyết công việc được nhanh chóng, hiệu quả, hai bên thống nhất mọi tư vấn hoặc trao đổi công việc giữa Bên B với Bên A được thực hiện qua điện thoại.
- Hợp đồng này có thời hạn kể từ ngày 11/01/2021 đến 31/12/2025.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

Trách nhiệm của Bên B :

- Dựa trên những tài liệu, hồ sơ, chứng từ, thông tin do Bên A cung cấp, Bên B thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật đối với các nội dung trong Điều 1 của hợp đồng này có hiệu lực cho đến khi chấm dứt.
- Kiểm tra, phát hiện và thông báo cho Bên A biết những sai sót trong các loại hồ sơ chứng từ để bổ sung, sửa chữa kịp thời. Thường xuyên thông báo và tư vấn cho Bên A những thay đổi liên quan đến việc kê khai, quyết toán thuế.
- Hàng tháng phải thông báo cho Bên A biết những khoản thuế mà Bên A phải nộp cùng với thời gian gửi báo cáo thuế cho Bên A.
- Chịu trách nhiệm bảo mật toàn bộ số liệu về doanh số và thông tin các hoạt động kinh doanh của Bên A trong và sau khi thực hiện hợp đồng.
- Bảo quản hóa đơn, chứng từ do Bên A cung cấp trong thời gian thực hiện công việc cho đến khi giao lại cho Bên A.
- Hỗ trợ Bên A giải trình với các cơ quan liên quan đến công việc do Bên B thực hiện.
- Khi chấm dứt hợp đồng phải bàn giao đầy đủ hồ sơ, chứng từ với người có trách nhiệm của Bên A, trừ trường hợp các bên chưa thực hiện xong nghĩa vụ của mình.
- Bên B không can thiệp vào nội bộ của Bên A, không chịu trách nhiệm về những hoạt động kinh doanh cũng như các nội dung, tính pháp lý đã ghi trong hoá đơn, chứng từ của Bên A.

3002
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHÍNH
TRỊ
VIỆT
NAM

- Bên B chỉ chịu trách nhiệm về những sai sót do chính lỗi nghiệp vụ của Bên B gây ra.

Trách nhiệm của Bên A :

- Ngay sau khi ký hợp đồng, Bên A cung cấp đầy đủ cho Bên B các loại hồ sơ, tài liệu được sao y, có giá trị hiệu lực mới nhất như sau: Giấy chứng nhận ĐKKD, giấy chứng nhận đăng ký thuế, giấy chứng nhận góp vốn của các thành viên, đăng ký mở tài khoản ngân hàng, các loại hợp đồng thuê, mướn, ... và các loại giấy tờ liên quan khác nếu có.
- Bên A cung cấp cho Bên B User phần mềm kế toán, User token khai báo thuế, mật khẩu các tài khoản có liên quan, máy tính, máy in, trang thiết bị vật chất cần thiết để Bên B thực hiện công việc tại Điều 1.
- Chậm nhất đến ngày 03 hàng tháng Bên A phải cung cấp cho Bên B đầy đủ các loại hóa đơn, chứng từ mua hàng, bán hàng, chứng từ giao dịch với ngân hàng, hợp đồng kinh tế và các loại thông tin khác nếu có (bản chính hoặc bản photo).
- Thông báo cho Bên B biết trước 30 ngày nếu có những thay đổi trong hoạt động kinh doanh của Bên A, đơn vị mình như: Thay đổi giấy phép, thay đổi trụ sở chính, chi nhánh hoặc văn phòng đại diện... theo quy định Luật Doanh nghiệp và các luật, văn bản quy phạm khác có liên quan.
- Cung cấp đầy đủ và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính hợp lý của các loại hồ sơ, chứng từ do Bên A cung cấp cũng như mọi vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của đơn vị mình. Bên A chịu mọi trách nhiệm do việc cung cấp hồ sơ, chứng từ không đầy đủ hoặc không hợp pháp.
- Có trách nhiệm kiểm tra, lưu giữ, bảo quản và ký đầy đủ vào các loại báo cáo, hồ sơ, chứng từ, ... do Bên B in ra và gửi cho Bên A.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định.
- Bên A chỉ giao hồ sơ chứng từ cho người có giấy giới thiệu của Bên B. Khi giao nhận phải liệt kê hoặc kiểm đếm đầy đủ theo mẫu giao nhận của Bên B.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc sau khi hợp đồng này hết hiệu lực mà Bên A có yêu cầu Bên B giải trình về việc thanh tra, kiểm tra với cơ quan có thẩm quyền thì Bên A phải trả thêm phí cho Bên B để thực hiện công việc này. Số tiền này được các bên thỏa thuận trên cơ sở khối lượng công việc và tình hình thực tiễn.
- Bên A chịu trách nhiệm nộp các khoản thuế, phạt, phí, lệ phí theo quyết định của cơ quan thuế có thẩm quyền
- Bên A tạo các điều kiện thuận lợi, tốt nhất cho Bên B hoàn thành tốt công việc tại Điều 1.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có phát sinh thêm nhu cầu sử dụng các dịch vụ của Bên B thì hai bên cùng thỏa thuận và tiến hành lập thêm phụ lục hợp đồng. Các phụ lục hợp đồng là bộ phận không thể tách rời của hợp đồng này.
- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp khó khăn sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp nếu không giải quyết được bất đồng thì tranh chấp sẽ đưa ra Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.
- Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng thì trước khi chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 01 tháng, sau đó thực hiện thanh lý hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, 04 (bốn) trang, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau.

5404
CÔNG TY
HẠN
TRÁCH
VIỆT
NAM
HỢNG
VIỆT
NAM

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- oOo -----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: .../PT-TT/24

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015.
- Căn cứ Luật Thương Mại đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn có liên quan theo quy định pháp luật.
- Căn cứ vào năng lực, nhu cầu và sự thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, vào lúc ... giờ ... phút ngày ... tháng ... năm 2024, tại văn phòng công ty **Cổ Phần Tập Đoàn Tiên Thịnh** chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN **CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU PHÚ THỊNH**

(Bên B):

Địa chỉ: KCN Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.
Điện thoại: 07113. 953 567 Fax: 07113. 953 566.
Tài khoản: 7009201000218 mở tại ngân hàng NN&PTNT CN Cái Lớn – Hậu Giang.
Mã số thuế : 6300055339
Do bà: **LÊ THỊ THU TRÚC** Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc làm đại diện.

Sau đây gọi tắt là Bên A

BÊN MUA **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN THỊNH**

(Bên A):

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.
Điện thoại: 0901225777 Fax: 07103730998.
Tài khoản: 0111000257062 mở tại Ngân hàng Ngoại thương - Chi nhánh Cần Thơ.
Mã số thuế : 6300254045
Do ông: **TÔ THÁI THÀNH** Chức vụ: Giám Đốc Kinh Doanh.

Sau đây gọi tắt là Bên B

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: TÊN HÀNG – SỐ LƯỢNG – ĐƠN GIÁ - TỔNG TRỊ GIÁ

STT	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG (kg)	ĐƠN GIÁ (đ/kg) (chưa VAT)	THÀNH TIỀN (chưa VAT)
1				
TỔNG CỘNG				

Đơn giá trên là giá giao hàng tại kho của bên B.

Tiền hàng chưa có VAT: VNĐ
VAT 8%: VNĐ
Tổng giá trị (đã có 10% VAT): VNĐ

Bảng chữ:

ĐIỀU II: QUY CÁCH SẢN PHẨM – BAO BÌ ĐÓNG GÓI

1. QUY CÁCH:

A. CHỈ TIÊU CẢM QUAN:

- Mùi vị: đặc trưng, không có mùi vị lạ.
- Màu sắc: màu vàng cam tự nhiên.
- Sản phẩm 100% sản xuất từ sơ ri và chanh trái tươi, không pha thêm nước, không bổ sung phụ gia.

B. CHỈ TIÊU LÝ HÓA:

- Brix: 3° min
- Acidity: As Natural
- Pulp: As Natural
- pH: 3.8 max

C. CHỈ TIÊU VI SINH:

- Total Plate Count: 10³ cfu/g max
- Yeast and Mould: 100 cfu/g max
- Coliforms: 10 cfu/g max
- E. coli: Negative
- Salmonella: Negative

Lưu ý: Chỉ tiêu vi sinh nào nhà máy không tự kiểm được thì phải gửi mẫu của cùng batch sản xuất chuẩn bị giao hàng đi kiểm đầy đủ các vi sinh trên

D. HẠN SỬ DỤNG:

24 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bảo quản ở nhiệt độ – 18°C

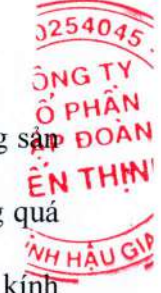
2. ĐÓNG GÓI – BAO BÌ

A. ĐÓNG GÓI

- 4 x 5kg/túi/thùng chanh dây puree không hạt
- Trên mỗi túi PE có dán 1 tem dán nhãn tạm.
- Nội dung tem dán theo thiết kế của khách hàng.
- Bên B không dùng ký mã hiệu của bên A cho khách hàng khác.

B. BAO BÌ

- Chất lượng túi PE phải mới, đảm bảo độ dày, độ chống ăn mòn do tác dụng của acid trong sản phẩm trong thời gian bảo hành sản phẩm là 24 tháng.
- Túi PE phải được lau sạch sau khi rót sản phẩm để tránh hiện tượng túi bị men mốc trong quá trình vận chuyển.
- Phuy mới, phải khô, sạch và phù hợp cho việc đựng thực phẩm. Mỗi phuy phải được đóng kính đảm bảo chắc chắn trong quá trình bốc xếp, vận chuyển.



ĐIỀU III: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO NHẬN

- Thời gian giao hàng: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng được hai bên ký kết.
- Địa điểm giao hàng: Tại Công Ty Cp Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu Phú Thịnh

ĐIỀU IV: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN – CHỨNG TỪ THANH TOÁN

1. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận đủ lượng hàng theo hợp đồng đã ký thì bên A sẽ thanh toán dứt điểm cho bên B giá trị lô hàng mà bên B đã giao cho bên A.

2. CHỨNG TỪ THANH TOÁN:

- Hoá đơn GTGT do bên B phát hành.
- Kết quả kiểm nghiệm (Certificate of Analysis) do bên B gửi cho bên A để gửi cho khách hàng bao gồm ngày sản xuất, mẻ sản xuất (Batch No.), số lượng thùng phuy của mỗi batch sản xuất, độ Brix, Acid, Pulp, pH, viscosity, % solid, chỉ tiêu vi sinh, khối lượng tịnh, khối lượng cả bì của mỗi thùng phuy.

ĐIỀU V: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

1. BÊN A:

- Có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục cần thiết để bên B tiến hành việc giao hàng kịp thời hạn đã thoả thuận.

- Có trách nhiệm gửi cho bên B lịch giao hàng 5 ngày trước ngày giao hàng.
- Thanh toán tiền hàng cho bên B như quy định ở điều IV.

2. BÊN B:

- Cung cấp cho bên A phiếu đóng gói có ghi rõ ngày sản xuất.
- 05 ngày trước ngày giao hàng, bên B gửi cho bên A Certificate of Analysis bao gồm: số lượng thùng phuy, ngày sản xuất, mẻ sản xuất (Batch No.), số lượng thùng phuy của mỗi batch sản xuất, độ Brix, Acid, Pulp, pH, viscosity, %s olid, kết quả kiểm nghiệm vi sinh, khối lượng tịnh, khối lượng cả bì của mỗi thùng phuy để bên A gửi cho khách hàng ngoại kiểm tra, xác nhận trước khi giao hàng.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm đến khách hàng ngoại và phải có trách nhiệm bồi thường lô hàng khi có văn bản của khách hàng ngoại yêu cầu bồi thường lô hàng do không đạt chất lượng như qui định của hợp đồng này.
- Tự kiểm tra chất lượng lô hàng và chịu trách nhiệm về chất lượng lô hàng như Giấy chứng nhận chất lượng Certificate of Analysis của bên B giao cho bên A để gửi cho khách hàng ngoại.
- Giao hàng đúng thời hạn qui định.
- Trong trường hợp chậm giao hàng so với lịch giao hàng như quy định trong hợp đồng, bên B phải chịu mọi chi phí bồi thường do việc không thực hiện đúng hợp đồng nếu khách hàng ngoại yêu cầu bồi thường.

ĐIỀU V: CAM KẾT CHUNG

- Hợp đồng sẽ mặc định được thanh lý khi hai bên thực hiện đầy quyền và nghĩa vụ đã được ghi tại hợp đồng này.
- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản được ghi tại hợp đồng này. Nếu bên nào thực hiện sai và gây thiệt hại về kinh tế cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải bồi hoàn thiệt hại và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề phát sinh thì hai bên cùng bàn bạc giải quyết. Mọi thỏa thuận khác với các điều khoản được ghi trong hợp đồng này thì phải được lập thành văn bản. Văn bản này phải được hai bên ký kết và được xem là phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng này không thể tách rời hợp đồng chính trong suốt quá trình thực hiện.
- Trong trường hợp hai bên không tự giải quyết được những khó khăn thì hai bên thống nhất sẽ đưa ra giải quyết tại tòa án quận Ninh Kiều – TP. Cần Thơ. Quyết định của tòa án quận Ninh Kiều là cơ sở cuối cùng để hai bên thực hiện. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp tại tòa án quận Ninh Kiều sẽ do bên vi phạm chịu.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị như nhau để làm cơ sở thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MƯỢN TIỀN

Số: .../HĐVV

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2024, chúng tôi gồm:

Bên cho mượn tiền : **ÔNG PHẠM TIẾN HOÀI**
Địa chỉ : 24/11A đường Lý Tự trọng, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
CCCD : 092081002946 Ngày cấp: 21/06/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
Ngày sinh : 13/03/1981

Bên mượn tiền : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN THỊNH**
Địa chỉ : ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
Mã số thuế : 6300254045
Người đại diện : **Ông Tô Thái Thành** Chức vụ: Tổng Giám đốc
0111000257062 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam CN
Cần Thơ
Tài khoản số : 117000170012 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN
Tây Đô



Hai bên thoả thuận ký Hợp đồng cho mượn này theo các điều khoản và điều kiện sau đây:

Điều 1: Số tiền mượn, lãi và mục đích sử dụng vốn

1.1. Số tiền mượn tối đa:

- Bằng số: đồng

- Bằng chữ: đồng.

1.2 Lãi cho mượn: Lãi suất cho mượn là: 0%.

1.3 Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động, đầu tư tài sản.

Điều 2: Thời hạn cho mượn

Thời hạn cho mượn: là **12 tháng** kể từ ngày bắt đầu khoản mượn.

Điều 3: Loại tiền cho mượn và trả nợ:

Bên mượn tiền nhận nợ và trả nợ bằng VNĐ nhưng không vượt quá số tiền cho mượn theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Bên mượn tiền trả nợ gốc theo đúng quy định theo Điều 2 của hợp đồng này

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Bên cho mượn tiền.

4.1 Quyền của Bên cho mượn tiền:

Được yêu cầu các Ngân hàng thương mại, nơi Bên mượn tiền có tài khoản tiền gửi, trích tài khoản tiền gửi của Bên mượn tiền tại các Ngân hàng này để chuyển về tài khoản của bên cho mượn tiền để thu nợ.

Được quyền chấm dứt việc cho mượn tiền và thu nợ trước hạn cả gốc và lãi trong các trường hợp sau:

- Bên mượn tiền vi phạm Hợp đồng tín dụng này.
- Bên mượn tiền bị giải thể, mất khả năng thanh toán, có nguy cơ phá sản, ban lãnh đạo của Bên mượn tiền bị khởi tố.

Được khởi kiện bên mượn tiền vi phạm Hợp đồng tín dụng theo qui định của pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của Bên cho mượn tiền.

- Cung cấp đầy đủ và kịp thời vốn mượn tiền theo thoả thuận khi Bên mượn tiền xuất trình đầy đủ chứng từ hợp lệ theo thoả thuận.
- Bồi thường thiệt hại cho Bên mượn tiền theo qui định của pháp luật nếu Bên cho mượn tiền có lỗi không thể khắc phục được gây thiệt hại cho Bên mượn tiền.
- Bên cho mượn tiền có các quyền và nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Bên mượn tiền.

5.1. Quyền của Bên mượn tiền:

- Bên mượn tiền được rút vốn theo thời hạn thoả thuận trong Hợp đồng cho mượn tiền này;
- Bên mượn tiền có thể trả nợ trước hạn nhưng phải đảm bảo thời gian mượn tiền vốn tối thiểu là 02 ngày làm việc.

5.2 Nghĩa vụ của Bên mượn tiền:

- Tạo điều kiện cho Bên cho mượn tiền giám sát, kiểm tra quá trình mượn tiền vốn, sử dụng vốn mượn tiền và trả nợ.
- Trả nợ gốc và/hoặc lãi mượn tiền đúng hạn cho Bên cho mượn tiền theo điều 2 và điều 3 hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng, đầy đủ những nghĩa vụ, cam kết đã được quy định trong Hợp đồng này

Điều 6: Cam kết và xử lý các vi phạm.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này và các qui định khác có liên quan của pháp luật.
- Trường hợp có phát sinh tranh chấp từ Hợp đồng này, các bên sẽ cùng nhau thương lượng, hoà giải. Nếu thương lượng hoà giải không thành, các bên có quyền đưa tranh chấp đó yêu cầu Toà Kinh tế Tỉnh Hậu Giang giải quyết.

Điều 7: Điều khoản thi hành.

- Hợp đồng này và các văn bản kèm theo hợp đồng này [như văn bản về giấy nhận nợ, giấy gia hạn nợ và các văn bản giải thích, sửa đổi, bổ sung hợp đồng (nếu có)] là một bộ phận thống nhất không tách rời nhau, các bên phải có nghĩa vụ chấp hành.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên mượn tiền trả hết nợ (bao gồm cả nợ gốc, nợ lãi, các khoản phạt và chi phí khác nếu có)
- Khi Bên mượn tiền trả hết nợ gốc, lãi và các chi phí phát sinh khác (nếu có) theo Hợp đồng này, thì Hợp đồng này mặc nhiên được thanh lý.

Hợp đồng được lập thành 4 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên cho mượn tiền giữ 2 bản, Bên mượn tiền giữ 2 bản.

BÊN MƯỢN TIỀN

BÊN CHO MƯỢN TIỀN

